



HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

DÂN PHÁP — Chết! có mười hai người chưa đủ, phải bảo đội xếp vào giúp sức mới được.

Thuốc Lậu, Giang - Mai LÊ HUY PHÁCH hay nhất

(Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê huy Phách nhất định không khỏi)

LẬU MỚI MẮC - Tức buốt, dái rất, ra mủ... dùng thuốc Lậu số 70 của Lê huy Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lần đp hết thấy các thứ thuốc Lậu Tây, Ta, Tàu ở xứ này. Giá 0p.60 một hộp.

LẬU KINH NIÊN - Hàng ngày ra ít mủ, không buốt sốt. Có nước buốt sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mủ ra một đôi chút. Những người phải đi, phải lại nhiều lần... dùng « Lậu mủ » số 10 (g a 0p 50) kèm với « Tuyết Trưng » số 12 (giá 0p 50) nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa đủ các thứ thuốc Tây, thuốc Ta, tiêm đã chán, uống đã chán... mà bệnh vẫn trở ra... dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi cả trăm, chắc như vậy. Hàng ngàn vạn người đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lậu kinh niên.

BỆNH GIANG MAI - Lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, phà lở khắp người, đau xương, đau tùy... nhẹ hoặc nặng tới bạc nào... dùng thuốc Giang-mai của Lê huy Phách khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LẬU GIANG MAI - Một thứ thuốc chế theo hoa hồng - lộc máu, sát trùng những bệnh phong tình (lậu, giang-mai, mào gà). Bệnh chưa tuyệt nọc sinh nhiều biến chứng: tiêu tiện đỏ, chảy nước, ướt qui đầu, đỏ qui đầu, giết thịt, khắp thân thể đau đớn... dùng Tuyết Trưng số 12, giá 0p.60, các bệnh khỏi hẳn, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Người sức yếu, cần phải dùng kèm « Bổ ngũ tạng » số 22 giá 1p.00.

Kể có hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bổ thận nhưng ai cũng công nhận thuốc LƯƠNG NGHĨ BỔ THẬN của Lê-huy-Phách là hay hơn cả !!!

Vì thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải âm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất dùng trăm ngày để lấy thổ khí và làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thân thể được mạnh khỏe... tất nhất là vị « Hải cầu thân » nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng...!

Những người thận hư: đau lưng, óng dàu, rụng tóc, mờ mắt, u sai, tiểu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... mộng tinh... đêm nằm mơ ngủ giao hợp với đàn bà tinh khí cũng ra. Hoạt tinh: không giao hợp tinh khí ra sớm quá. Di tinh: tưởng lên tinh đục thì tinh khí đã tiết ra. Nhiệt tinh: tinh nóng. Lạnh tinh: tinh lạnh. Liệt dương: gần đàn bà mà dương không cương. Những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hư thân thể khi mà sinh đau lưng như bẻ chày nước mắt, mắt mờ, u sai, ướt qui đầu, tiểu tiện cò đần, trong người mỗi mệt.

Có các bệnh ở trên đây... hết thấy những bệnh thuốc về thận-khí... dùng thuốc Lương Nghĩ Bổ Thận số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Không cần dùng thuốc này bởi bổ thận khi rất tốt cho sự sinh dục và tăng thêm sức khỏe. Hàng ngàn vạn người dùng thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bổ thận » hay nhất ở xứ này!

Giá 1p.00 một hộp

Phòng tích, dây hơi, ợ chua

Ăn xong đầy bụng ợ ạch, chướng tức, ợ chua. Để lâu da bụng đầy đầy, mắt xau hoặc thâm quầng, da vàng, bụng thường nề hơn nổi cục... ăn ngủ kém, người nạc mệt! Dùng thuốc « Phòng Tích » số 13 (giá 0p.50) của Lê huy Phách khỏi các bệnh phong tích. Nhẹ 2, 3 hộp, nặng làm 6, 8 hộp là xong.

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH

N° 19, BOULEVARD GIA-LONG, N° 19 - HANOI

Xem mạch, cho đơn, bán bảo chế, bốc thuốc chén, bán cao, dán dán, dán, chữa các bệnh người nhớn trẻ con. Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch thái tử rất tinh thông, đoán được sinh tử biết được bước mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Khắp các tỉnh đều có đại lý xem số báo ngày hôm qua hoặc ngày mai

Vua thuốc bổ

CỬU-Long-Hoàn

trị những bệnh gì?

Thuốc CỬU LONG HOÀN dùng về tọng phủ suy nhược và nhiều chứng bệnh kể sau đây:

Bệnh về khí hậu

Các chứng bệnh sinh ra bởi nắng mưa không chừng, làm cho con người bần thần ngầy ngổ, tay chân mỗi mệt, lưng đau, đầu nặng, biếng ăn, biếng làm.

Lao mệt vì làm việc nhiều

Các nho sĩ thường ngày ngồi lý ở bàn viết, không khí không được trong sạch, mà tọng phủ dần dần yếu đuối đi.

Các thương nhân tư lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí hóa mỗi mệt, ăn ngủ chẳng yếu.

Các nông gia dầm sương chải gió, cực xác nhọc thân, làm cho thần trí bần thần, trong lòng buồn bực, uống CỬU LONG HOÀN, tức khắc được ăn nhiều, làm ăn tính toán rất hàng hái.

Lao mệt vì thần kinh yếu

Người đau lâu mới khỏi thần kinh hay yếu. Người hay lo lắng, rầu buồn về việc đời, hoặc vì gia sự, vì nạn tai lâu ngày phải yếu, bộ thần kinh sinh chán đời, hay cảm xúc, ăn ngủ không được, hình thể càng gầy. Dùng CỬU LONG HOÀN yên được thần kinh, không hề phải bị chứng gì khác.

Các chứng bệnh phụ nữ

Đường kinh trời sụt, thai sản không được, hoặc có chứng đại-hạ làm mất sức dần dần.

Người mệt, bần thần, mất huyết, xanh còm, mất sức ăn ngủ, lãnh đạm với chồng con. Sinh chán nản, nhan sắc tiêu tụy. Dùng CỬU LONG HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất chóng.

Các chứng bệnh của thiếu niên

Vì quá siêng năng học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vô độ, xác thịt hao mòn, tinh thần mệt mỏi. Đau lưng, u tai, gầy còm, lẳng trí. Các chứng lật vạt của những người bặt nhược dùng thuốc CỬU LONG HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

Cửu - Long - Hoàn

rất quý cho tuổi già

Các cụ mắt mờ, chân lệch, mỗi gối đau lưng, hay mệt mỏi về còi kém ăn, mất ngủ, thường dùng CỬU LONG HOÀN, sẽ thấy cảnh già an vui, sức lực và tinh thần như còn trai trẻ.

Đang mệt uống 1 hoàn CỬU LONG trong 15 phút sẽ khỏe liền.

CỬU LONG HOÀN là một thứ thuốc trường sinh bách bổ quý báu nhất ở Viễn đông. Từ quan chi dân ai đã dùng Cửu Long Hoàn một lần, thì không còn chịu tìm thuốc bổ nào khác nữa.

Đại đa số quần chúng đều nhiệt liệt hoan hô:

« 1 VIỆN CỬU LONG HOÀN

BẢNG 10 THANG THUỐC LỘ »

VÔ - ĐÌNH - DẶN ĐẠI-DƯỢC PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)

333, Rue des Marins - Cholon, 118, Rue d'Espagne - Saigon
4, Rue O'her - Paompenh

Tổng phát hành cho Bắc-kỳ và Ai-Lao

Etablissements **VAN HÒA**
8, Rue des Cantonnais - Hanoi

(Khắp Đông-dương đều có Đại-lý)

Tại hãng **VAN HÒA** số 8 phố Hàng Ngang Hà-nội có bán thuốc **VẠN BẢO** của giáo sư Trần-phúc-Sinh (chữa bệnh Liệt-dương)

Ngày 18 Décembre 1938

TẤT CẢ HỘI VIÊN ĐOÀN ÁNH SÁNG sẽ đến dự Đại Hội Đồng tại rạp Olympia

- 1.) Nghe tờ trình về tình hình tài chính và nội vụ của Đoàn, —
- 2.) Nghe tờ trình của ban kiểm-sát, —
- 3.) Xét sổ chi thu. —
- 4.) Duyệt y bản điều lệ mới, —
- 5.) Bầu ban Trị-sự chính thức và ban kiểm-sát.

MỘT DỊP ĐỀ MỌI NGƯỜI LÀM PHẬN SỰ

Các bạn, ai muốn ứng cử vào Hội-đồng Quản-trị hay Ủy-ban Kiểm-sát xin biên thư hoặc đến ghi tên tại Đoàn-sở trước ngày 15 Décembre — Đã nhiều bạn đến lấy phiếu hội viên, nhưng hãy còn ít nữa, xin đến lấy ngay cho.

VẤN ĐỀ CÁN LAO

LUẬT XÃ HỘI

TRONG việc ký kết tờ hợp đồng lao công, luật pháp đã phải xen vào để tìm chút ít công bình cho người thợ. Nhưng thế cũng chưa đủ. Ở nước nào, thợ thuyền đã đến một trình độ khá khá và đã thành ra một giai cấp đông đảo, luật pháp cũng còn phải tìm phương pháp để che chở họ trong lúc làm việc nữa.

Ở bên Thái Tây, bắt đầu từ thế kỷ trước, luật pháp đã đề ý đến sự bênh vực ấy về đủ mọi phương diện, các nghiệp đoàn của thợ thuyền và một đôi khi những ông chủ tốt cũng giúp pháp luật một vài phần.

Tuy nhiên, việc bênh vực ấy không phải là ai ai cũng hoan nghênh. Thứ nhất là phải chú tìm hết cách phân đối, vì họ coi mỗi điều pháp luật định là có phương hại đến sự tự do bất ngát của họ, đến quyền lợi riêng của họ. Đồng ý với họ, có nhiều nhà kinh tế thuộc phái tự do. Họ bảo rằng một bên có chủ, một bên có thợ, những nghiệp đoàn của thợ, thế là đủ rồi, cứ để vậy cho ngày tháng trôi, là tự nhiên sẽ đi tới sự tiến bộ, sự hoàn mỹ; cho luật pháp xen vào, chỉ có mỗi hiệu quả: là sinh ra phiền phức, nặng nề, làm ngăn cản sự tiến bộ mà thôi. Một vài nhà xã hội cũng biểu đồng tình tuy vì một lẽ khác: họ nghĩ rằng chỉ có những việc mà tự ý giai cấp lao động làm ra để bênh vực quyền lợi của họ mới có hiệu quả, chứ ngửa tay mà đợi pháp luật ban bố cho, không bao giờ nên còm chấu gì cả.

Nhưng nếu ta soi vào gương lịch sử, thì ta thấy rõ sự ích lợi của pháp luật về phương diện ấy. Ở nước nào cũng vậy, pháp luật phải đi trước hành động của chủ và thợ, để tìm đến sự công bình về mặt xã hội. Ta nên nhớ rằng hiện ta đang ở dưới chế độ tư bản, nghĩa là một chế độ trong đó ưu thắng liệt bại về mặt kinh tế. Vậy, trong một nước, nếu pháp luật không đề ý đến, thì một ông chủ, dẫu có lòng tốt cũng khó mà giảm bớt giờ làm được. Vì riêng ông ấy bớt giờ làm, những chủ cạnh tranh với ông ta không bớt giờ làm, thì ông ta sẽ bị thiệt thòi, rồi sẽ bị luật đào thải làm thất cơ lỡ vận. Về giờ làm như vậy, về những điều kiện vệ sinh chung cho thợ thuyền hay về tiền công cũng như vậy.

Luật xã hội về giờ làm là điều quan trọng nhất. Vì rằng cũng như tăng tiền lương, bớt giờ làm là một điều rất có lợi cho thợ thuyền. Thợ thuyền sẽ nhờ đó có thì giờ để nghỉ ngơi, để làm tăng phẩm giá của mình về mặt tinh thần cũng như về mặt tinh thần. Thợ thuyền sẽ không phải chỉ là cái máy chạy suốt ngày, mà còn có lúc có thể làm người được, có thể nghỉ đến gia đình, đến công việc xã hội, đến sự tăng tri thức của mình. Một người thợ, chưa sáng đã phải đi đến sở, chiều tối mới được về đến nhà, thì chỉ còn việc đi nằm nghỉ cho đỡ mệt, để ngày mai lại kéo một đời khổ đốn như thế, còn thì giờ đâu, sức lực đâu mà nghĩ đến việc khác, như việc đi học tối nữa. Một chế độ bắt thợ thuyền như vậy rất có hại cho sức khỏe thợ thuyền và cả tinh thần của họ. Trái lại, bớt giờ làm đem lại cho thợ thuyền cái phẩm giá của con người. Thợ thuyền lại còn mong vì thế, mà có thể tăng tiền công lên được, vì số thợ thuyền vẫn vậy, mà ngày làm phải tăng lên. Những lẽ ấy đã khiến thợ thuyền đâu đâu cũng hưởng ứng sự yêu cầu bớt giờ làm và hằng năm, đến mồng một tháng năm, đều làm những cuộc biểu tình lớn lao. Thậm chí, ở Pháp hiện giờ có cuộc tổng đình công cũng chỉ vì chính phủ có ý động đến việc bớt giờ làm của thợ.

Giờ làm của thợ nhiều ít tùy theo xứ. Thường thường ở các nước độc tài, như Đức, Ý, dân thợ phải làm nhiều giờ, ở các nước dân chủ, thợ thuyền được sung sướng hơn. Riêng ở Pháp, trước hồi Âu chiến, thợ thuyền phải làm 10, 11 giờ mỗi ngày, rồi bắt đầu từ năm 1919, chỉ phải làm có 8 giờ. Cách đây hai năm, lúc mặt trận bình dân thắng thế, một đạo luật ngày 6-8-1936 đã hạ 8 giờ xuống 6 giờ.

Đó là nói về thợ đàn ông. Về phần đàn bà con trẻ, luật pháp lại bênh vực một cách riêng. Trẻ con còn ít tuổi, nước văn-minh nào cũng đồng ý không cho làm thợ cả. Duy có định tuổi nào thì có thể bắt đầu làm thợ, thì mỗi nước một khác: hoặc 12, hoặc 13, hoặc 14, tuổi. Đàn bà con gái, thì có nhiều người cũng muốn bắt họ như con trẻ, không nên cho làm thợ, nên để họ ở nhà nuôi con, cho con cái thợ thuyền được chăm nom, cho đàn bà có

chửa khỏi bị sây. Nhưng nếu họ ở nhà không có miếng ăn, lại không cho họ việc làm, thì đời sống của họ sẽ khôn nạn bằng vạn lần. Nếu chỉ bắt đàn bà có chồng ở nhà, thì cũng là một điều hại lớn, vì như xui người ta đừng gây gia đình nữa! Cho nên ở đâu cũng vậy, đàn bà con gái đều có quyền tự do làm thợ, nhưng được bênh vực một cách sốt sắng; như không có thể bắt làm đêm, hay làm ở dưới những hầm mỏ, hay là họ có quyền nghỉ một vài tuần lễ để ở cũ.

Ngoài việc bớt giờ làm, pháp luật còn bắt chủ cho thợ nghỉ mỗi tuần một ngày, và mỗi năm cho thợ nghỉ một hai tuần lễ ăn lương nữa. Đó cũng là cách bênh vực thợ để thợ có thì giờ nghỉ ngơi và có thể sống một đời dễ dàng hơn xưa.

Về phương diện vệ sinh và bảo an thợ thuyền, pháp luật cũng xen vào để định những phương pháp chủ phải theo để ngăn ngừa những sự bất trắc và giữ cho sức khỏe thợ thuyền khỏi bị phương hại. Thí dụ như cạo thang cần phải chắc chắn và phòng làm việc cần phải thoáng khí.

Ngoài ra, ta còn cần phải kể đến việc định lương tối thiểu cho thợ thuyền nữa. Phải chú lẽ tự nhiên là không lấy gì làm bằng lòng, vì giá công càng hạ bao nhiêu càng lợi cho họ bấy nhiêu. Nhưng chính vì thế mà pháp luật cần phải bênh vực thợ. Tuy nhiên, định lương tối thiểu là một việc khó khăn; nếu định hạ quá, thì có thiệt cho hết cả thợ thuyền; mà định cao quá, thì phải chủ có lẽ sẽ phải chọn lọc kỹ, chỉ lấy những thợ tốt, còn những thợ yếu sức, hay già nua, hay không khéo tay hóa ra thất nghiệp mất. Cho nên, thường thường là đại biểu của chủ và của thợ thỏa thuận rồi mới định lương tối thiểu.

Đó là những việc pháp luật quyết định để bênh vực cho thợ thuyền. Và muốn cho chủ thợ phải theo đúng những điều quyết định, cần phải có một cơ quan riêng để tra xét: cơ quan ấy là phòng thanh tra lao động. Bấy giờ ai nấy lại đều công nhận rằng, nếu phòng thanh tra lao động không có những nghiệp đoàn của thợ giúp sức, thì công việc của họ cũng không có kết quả tốt được.

Hoàng Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

CHÁNG bao giờ Hanoi có [lắm] trò bằng độ này. Được cái toàn những trò vui: Nào Hội chợ, nào Chợ phiên, nào Chợ phiên kia và vui nhất, cái trò Bấu ở hội viên thành phố Hanoi.

Vui, vì họ sẽ tranh khách như các hãng ô-tô chợ: Hội chợ tranh khách với chợ phiên. Chợ phiên A tranh khách với chợ phiên B. Rồi chợ phiên A và B tranh cướp cử tri của các nhà ứng cử hội viên thành phố. Rồi các nhà ứng cử hội viên thành phố tranh cướp cử tri của nhau.

Một cuộc tranh dành loạn xạ. Nhưng không có ích gì cho bọn người đi xem. Trái lại.

Những người đi xem phải phác họa một bài chương trình mới không nhằm lẫn được. Thí dụ: Từ 9 giờ đến 12... chợ phiên S. F. I. O.

12 giờ về ăn
13 giờ đến 15 giờ ngủ trưa để lấy lại sức.

16 giờ đến 18 giờ chợ phiên...
D. P. B.

18 giờ về ăn cơm.
20 giờ đến 23 giờ Hội chợ.
Còn thừa thì giờ, đi bỏ về bầu hội viên thành phố và đi xem các nhà ứng cử tranh... cử tri.
Thực là một ngày đầy đủ... mệt nhọc.

Các hãng ô-tô và tàu thủy cạnh tranh nhau thì bao giờ cũng hạ giá. Và người ta đồn tàu Bạch Thái có lần đã mời hành khách đi không mất tiền lại thắt kèm thêm một cốc cà phê nữa.

Chẳng rõ các cuộc chợ phiên, hội chợ và bầu cử có dự định làm theo các hãng ô-tô và tàu thủy không. Nếu cạnh tranh theo lối ấy thì dân Hà thành cũng dễ chịu, nhất họ lại luôn luôn nghĩ đến những tiếng ngon lành no bụng: nào chợ phiên, nào phạn điểm, nào bún cử nữa.

Giá có một cuộc cạnh tranh như thế này thì càng vui.

— Ai bỏ phiếu cho tôi, tôi sẽ thiết một bữa cơm, một chậu hát, vãn vãn.

— Ai bỏ phiếu cho tôi, tôi sẽ thiết một bữa cơm một chậu hát vãn vãn, lại kèm thêm năm đồng bạc mặt.

Những người thích ăn, thích sống, thích hát đương phân nào về nỗi ông Phạm là Bằng không ứng cử hội viên thành phố.

Người ta đồn rằng ông Bằng

không ra tranh cử vì đã biết dân Hà thành không bầu ăn.

Đồn thế là đồn bậy. Ông Bằng không ra tranh cử chỉ vì Hanoi là nhượng địa. Một người trong phái Bảo-hoàng không bao giờ lại thêm thay mặt bọn dân tây (sujets français).

Nhưng còn ông Phạm Tá? Ông ta cũng ở trong phái Bảo-hoàng!

Ông Tá thì bảo tuốt! Chứ cứ gì Bảo hoàng.

— Được cái ông ta có nhiều những ý hay hay.

Nghe đâu ông ta dự định lập một gian hàng nước trong chợ phiên S. F. I. O. rồi mời hết các cử tri của ông ta vào đó uống nước... là, đoạn lên đu tiên quay vài vòng tiêu khiển.

Các hàng nước ấy ông Tá sẽ đặt tên là gì chưa ai biết được, nhưng hẳn là một cái tên to tướng và kêu vang.

Ừ! sao ông Tá không đặt tên: Hàng nước Phạm là Bằng, vừa kêu vừa tiện?

Hay tiện hơn nữa: Hàng nước Xứ sở.

Còn các đảng viên đảng S. F. I. O.? Tôi chỉ nói những đảng viên người Nam ra ứng cử hội viên thành phố vì những đảng viên người Pháp, mình có được bầu đâu!

Kể chương trình của các ông ấy thì đẹp lắm, mà lý thù lắm. Chưa ra đã dọa từ chức, từ chức để mà lại ra, lại ra để mà lại từ chức lại từ chức để mà lại ra. Cứ thế mãi cho tới khi nào được có một số hội viên người Nam ngang với số hội viên người Pháp, nghĩa là không bao giờ...

Nhưng dấu sao cũng sẽ là một trò vui làm cho dân Hà thành đỡ buồn.

Vậy ta thử cử bỏ phiếu bầu bọn họ để xem rồi họ làm trò ra sao.

Khái Hưng

NHỮNG TÁC PHẨM HAY trong Tủ sách Gia đình

BÃ CỐ BẢN

NỬA CHỪNG XUÂN	của Khải Hưng	giá	0p.60
(in lại) nghìn thứ 15,			
ĐOÀN TUYỆT	» Nhất Linh	»	0, 45
(in lại) nghìn thứ 14,			
GIÓ ĐÁU MÙA	» Thạch Lam	»	0, 35
TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA	» Hoàng Đạo	»	0, 35
HANOI LÂM THAN	» Trọng Lang	»	0, 55
BÍ VỎ	» Nguyễn Hồng	»	0, 55
NỖI LÒNG	» Nguyễn Khắc Mẫn	»	0, 40
LÊ PHONG	» Thế Lữ	»	0, 28
MẠC TIN (kịch dịch)	» Vi Huyền Đắc	»	0, 65
TRỐNG MÃI	» Khái Hưng	»	0, 70

SẮP CỐ BẢN

ĐỢI CHỜ	của	Khái Hưng
	DANG IN	
THOÁT LY	của	Khái Hưng
NẮNG TRONG VƯỜN	của	Thạch Lam

SẮP XUẤT BẢN

- 1) Loại sách **NẮNG MỚI**: hay, đẹp, rẻ tiền.
- 2) Loại sách **HỒNG**: vui, có ích, đẹp, rẻ tiền.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY
80, Đường Quan Thánh—Hanoi

Việc tuần lễ

Việc Âu châu — Ở Pháp hiện có phong trào bãi công để phản đối sắc lệnh luật của Nội-các. Thợ thuyền nhiều nhà máy ở Paris đình công và chiếm cứ nhà máy; chính phủ đã dùng rất nhiều cảnh binh để đuổi thợ ra khỏi xưởng và giải tán họ. Hầu khắp các nơi ở Pháp cũng có những cuộc đình công như ở Paris. Tổng liên đoàn Lao động đã quyết đến 30 Novembre tổng đình công trong hết các nghề nghiệp trong 24 tiếng đồng hồ. Còn chính phủ vẫn cương quyết đối phó, tìm cách ngăn ngừa cuộc tổng bãi công. Nhóm Xã hội yêu cầu Nội các Daladier từ chức, nói chính sách quá nghiệt của Nội các sẽ nguy hiểm cho quốc gia.

— Ông Chamberlain đã sang Pháp hội kiến cùng ông Daladier để bàn về việc dung hòa quân lực của hai nước. Có tin đồn Anh, Pháp đã ký hiệp ước binh bị và tổng trưởng bộ hàng không Anh sẽ sang Pháp để lập những nơi căn cứ cho phi cơ Anh ở Pháp.

— Đại sứ mới của Pháp, ông Robert Con'ondre, ở Berlin đã thăm ngoại giao tổng trưởng Đức và tuyên bố sẽ cố sức

làm cho hai nước Pháp, Đức được thân thiện lâu dài. Ngoại trưởng Đức sẽ sang Pháp để ký hiệp ước thân thiện Pháp-Đức và có tin nhân dịp này thủ tướng Daladier sẽ đề nghị một bản hiệp ước bất xâm phạm trong 25 năm.

Trung Nhật chiến tranh — Quân Nhật đã tiến tràn vào Hương cảng, trong địa giới của Anh, song các nhà đương cục Anh phản đối, nên phải chịu rút lui ra ngoài 300 thước. Dân Triều-tiên đã ngổ ý ủng hộ Tàu để kháng Nhật; một đội quân Triều tiên đã nổi lên phản Nhật, giết chết 25 võ quan Nhật và chạy sang Nga. — Cửa bể Rangoon thuộc Diên Điện đã thành một hải cảng chính để chở khí giới sang Tàu thay cho Hương cảng và Hải-phong.

Luật xã hội ở Đông-dương — Các luật xã hội hiện hành ở Đông-dương không thay đổi gì cả, luật làm 40 giờ một tuần lễ vẫn thi hành như cũ.

Mở lớp dự bị vào trường Võ bị — Ở trường Trung học Serraut sắp mở một lớp toán pháp riêng và một lớp dự bị vào trường binh bị Saint Cyr. Muốn theo lớp học ấy, phải có bằng tú tài ban toán pháp và báo tin ngay cho nha học chính từ bây giờ.

Bầu tỉnh ở Saigon — Trong ngày lễ đình chiến vừa qua, nhiều miền ở gần Saigon có những cuộc bầu tỉnh để đổi các quyền tự do dân chủ.

Hội chợ Hanoi sẽ mở thêm 4 ngày nữa, đang là đang cửa ngày 30 Novembre thì nay đến 22 ở ngày 4 Décembre mới đóng cửa.

Lương bổng công chức Nam — Việc sửa đổi theo nghị định ngày 10 Novembre 1933 có thiết thái cho công chức ăn lương cũ, nên Liên hiệp Al hữu công chức người Nam định sẽ kiến ông Toàn quyền để yêu cầu mới, và điều.

BEAUTÉ 1938 BEAUTÉ NATURELLE

Un teint pur, sain, rayonnant d'une couleur fraîche et juvénile, est la principale caractéristique de la beauté 1938. Depuis toujours, les femmes désirent cette beauté naturelle. Une nouvelle découverte, GUITAROSE — beauté naturelle — a supprimé brusquement tous les inconvénients des anciens fards et a exaucé le vœu de toutes les femmes. Il s'applique facilement, s'étale et s'estompe très bien, s'unifie parfaitement avec l'épiderme de telle façon que l'eau, la transpiration, les poudrasses répétées ne diminuent en rien son éclat. GUITAROSE affine le grain de la peau, nourrit et ne dilate pas les pores permet à la peau de respirer et, ce qui est le plus important, GUITAROSE embellit d'une façon tellement naturelle que personne ne s'apercevra vous avez employé un produit de beauté.

AGENT EKOLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL
59, Rue du Chanvre — Hanoi

BẦU CỬ

D AN thành phố Hanoi đã bắt đầu được đề ý đến. Ngày chủ nhật sắp tới là ngày họ sẽ được người ta đến vỗ vai một cách thân thiện, đưa đã mời lên xe hơi, và đem những lời đường mật rót vào tai. Vì



ngày ấy là ngày bầu cử hội viên thành phố.

Dân Pháp lẽ tự nhiên thấy mình sung sướng hơn. Họ có độ dăm nghìn cử tri nhưng họ được bầu 12 người đại diện, còn dân Annam đồng có tới 18 vạn thì được bầu lấy 6 người viên vẹn. Nghĩa là cử tính đó đồng một người Pháp bằng 70 người Annam. Thế thì người Pháp khỏe thực.

Như vậy là chỉ công rồi, ông Đốc lý cũ Virgitti nghĩ thế. Nhưng dân Annam ở Hanoi lại cho là chỉ bắt công. Nên lúc họ thấy hồi năm ngoái 6 ông nghị Annam từ chức, họ rất tán thành.

Và đến năm nay họ đâm ra nghĩ ngợi, khi thấy nhiều số ra ứng cử.

Số thứ nhất của một số người có đại tài như ông Bùi xuân Học làm báo, ông Phạm Tá thợ ruộng và ông Phạm Văn Phan đốc tờ (quái, ông đốc tờ này ở đâu mà mãi đến bây giờ mới mới nghe đến tên và giới giang thế nào mà dám đi đối với ông Bùi xuân Học?)

Các vị đại tài này không có chương trình gì cả, chỉ vỗ ngực xin hết sức làm việc, tuy không biết là việc gì.

Số thứ hai của bốn ông hội viên cũ Đặng Vũ Lạc, Bùi Tường, Chiêu Phùng như Cươg và Lê Thăng.

Số thứ ba của đảng Xã hội, với một chương trình giản dị: trúng cử, hội viên sẽ ngay buổi đầu yêu cầu cho số hội viên An-nam được bằng số hội viên Tây, và nếu không được sẽ xin từ chức.

Cái chương trình giản dị ấy hẳn là hợp với ý muốn của mọi người. Và ai nấy cũng thấy rõ rằng ảnh hưởng của sự từ chức chung sẽ có sức mạnh hơn là nếu ta chỉ ngồi nhà không đi ứng cử để tỏ lòng công

NGU'O'I va VIEC

phần. Vì, nếu ta không nói gì, biết đâu một ông Babut thứ hai không tán rộng ra rằng ta không đi bầu, là ta chưa đến trian độ làm chính trị

THUỐC PHIÊN VA BẠO PHẠT

Người ta biết rằng Nhật-bản là một nước văn minh, nghĩa là một nước có nhiều súng đại bác để phá thành. có nhiều tàu bay để ném bom và có cả hơi ngạt để làm chết dân những nước chưa được văn minh lắm.

Nước Tàu, sau nước Cao-ly, đã được ném mùi văn minh ấy. Và

Một đảng khác, Nhật tổ chức lấy một đội quân kỳ khôi, đội quân thủy tu. Đội quân... sự ấy sẽ có độ 15 vạn người, đem khí giới của họ, náo mỗ, náo dùi, náo kinh kè. kéo sang Tàu để thuốc dân Tàu một lần nữa. Dân Tàu sẽ theo họ trở nên ghét sự sống, chỉ sợ ngân tim sự sung sướng riêng cho linh hồn, còn thì mặc cho dân Nhật kinh doanh họ và áp chế họ.

Nhật nghĩ cũng đã chu đáo lắm: không chinh phục được lòng người thì làm cho lòng người chết đi vậy.

Tin sau cũng. — Ông Nguyễn-năng Quốc, sư trưởng hội Phật-giáo, nhất định không sung vào đội quân thủy tu nào hết, và nhất định không sang Tàu.



không lấy gì làm hoan nghênh như Nhật tưởng. Sau khi đốt phá chém giết, cướp đất một cách hùng dũng, Nhật mới chợt tỉnh ngộ ra rằng sự uy vũ không bao giờ đủ để chinh phục lòng người, mà lòng người không chinh phục, thì đốt phá, chém giết chỉ là công toi.

Nhật bèn nghĩ đến hai thứ chiến cụ khác, mới lạ và rất hiệu nghiệm: thuốc phiện và rất Phật. Một đảng thì tuyên bố cho dân Tàu tha hồ được tự do... tự do hút thuốc phiện như ở bên Annam ta vậy. Có khi lại đem thuốc đến tận mồm mời nữa. Mỹ ý là để cho dân Tàu được hưởng cái thú đi mây ìm ìm hơn thú cưỡi phi cơ, được giết « chỉ cả » của họ một cách rất nhũn, được hóa ra một dân tộc nhu nhược, chỉ đủ sức để làm nô lệ.

NƯỚC PHÁP VÀ THUỘC ĐỊA

T IN ĐỨC đòi thuộc địa đã làm sôi nổi dư luận ở bên Pháp. Các báo đều tán thành điều quyết định của đảng Cấp tiến: nước Pháp không bỏ thuộc địa nào hết. Lẽ tự nhiên, ở bên Anh cũng vậy, không chịu nhường cho Đức một tấc đất nào. Cho nên những nước nhỏ có thuộc địa, Portugal, Belgique, Hollande, đương lấy làm lo lắng.

Dẫu sao, đó cũng là một dịp để báo chí mẫu quốc đề ý đến chuồng ngựa thuộc địa hơn. Theo báo



Annales Coloniales, thì nước Pháp có một cái thành kiên cố bên châu Phi, còn Đông-dương thì là mũi tàu của Đế quốc Pháp cho nên phải phòng thủ, và phải mở mang bờ cõi Pháp cho đến cùng. Báo Information bèn thêm rằng phải mở mang về kinh tế. Riêng về Đông

Pháp, thì cần phải theo ta kế hoạch. Một là tìm chỗ tiếp thụ gạo ngoài thị trường mẫu quốc. Hai là mở mang nền kỹ nghệ Đông-dương. Ba là làm cho người bản xứ giàu thêm, nhất là về mạn Bắc Đông-dương, nơi mà nhân dân ăn không đủ no. Bao giờ những phương pháp ấy không đủ sức để cứu người Đông-dương lúc ấy hãy nghĩ đến việc di dân sang Phi châu, là nơi khi hậu chưa chắc đã hợp với người Annam.

Trong ba kế hoạch ấy, cần nhất là sự kỹ nghệ hóa Đông-dương. Nếu Đông-dương không trở nên một xứ kỹ nghệ thì nước Pháp cũng chưa đủ, làm thế nào mà giàu lên được, mà có đủ khí cụ để tự vệ được. Nước nào chuyên rường về nghề nông cũng là nước nghèo đói cả.

CÔNG LÝ

M OT tờ báo bên Pháp nói về thuộc địa có đăng một thư đáng chú ý như sau:

— Ông Marcel Alexandre, 37 tuổi, phó sử hạng nhất ở thuộc địa, đương nằm dưỡng bệnh ở tỉnh Nice bên Pháp, vừa mới bị bắt, theo trật đời của tòa thượng thẩm ở Dakar.

Alexandre đã bị giam, để đợi ngày giải về Tây-Phi-châu. Y sẽ bị đem ra trước tòa đại hình xứ Soudan ở Bamako để tòa xét xử về tội đánh người và phạm vào sự tự do của người khác.

Cái tin này chắc sẽ làm sồn sồn gáy những vị quan lại ở thuộc địa hay ý quyền làm bậy.

Cái tin ấy làm cho ta cũng sồn sồn lòng gáy. Sồn sồn gáy họ, nhưng ông quan tòa vô tư ở xứ Soudan xa xôi dám cả gan lôi từ bên Pháp về thuộc địa một ông quan công sứ, để buộc ông quan ấy vào cái tội đánh người và phạm vào sự tự do của một bọn dân bản xứ, mà chắc ông quan công sứ ấy coi là một lỗi quá nhỏ nhặt: đánh bản xứ ấy mà, đánh họ có biết đau đâu, và tự do thì họ còn biết là cái quý gì nữa!

Hoàng Đạo

Trong số này: CON ĐƯỜNG SÁNG, truyện dài của Nhật-Linh

Số sau sẽ đăng: CON TRÁU, tiểu thuyết của Trần-Tiêu, tác giả truyện « Sau lũy tre »

và sắp đăng: ĐÒN HẸN, truyện Trinh thám của Thê Lữ



LÝ TỐT — Bác xã hện mình sống mai gả (ấy đi sớm, mình phải để đồng hồ báo thức cho gả nó dậy no gáy.

Si vous voulez

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 45

VÔ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ



8 - Place Négrier,
Bờ - hồ HANOI

MÙA MEN

HAY MÙA ANGKOR, theo như tờ quảng cáo và bức vẽ căng ngang phố.

Lời khoe khoang của ban tổ chức Hội-chợ đã kéo đến trước cửa nhà bảo tàng Maurice Long một số đông khán giả trong đó có tôi.

Cổ len để trả hai hào vào cửa Hai hào vì có mùa men, cố nhiên.

Rồi theo làn sóng người trên con đường chính tới võ đài, nghĩa là cách võ đài chừng gần một trăm thước. Săn sát những người đứng. Người đứng đất, người đứng ghế.

Một người Pháp với vợ và bạn luôn luôn kêu gào không cho người ta đứng ghế án ngữ mình. Nhờ thế mà tôi trông thấy được bọn ca vũ Men, bé nhỏ với bộ y-phục cò, với cái mũ nhọn hoắt, ngồi la liệt trên bực thềm nhà bảo tàng.

Chừng nửa giờ sau, các cô ca vũ đứng dậy. Tôi mừng thầm « Họ đứng dậy thì hẳn họ sẽ ca hơn lúc họ ngồi, một lẽ cố nhiên ».

Nhưng trái ngược hẳn. Họ ngồi thì mình còn trông thấy thấp thoáng bộ xiêm mền. Lúc họ đứng dậy, mình chẳng còn trông thấy gì nữa: vì họ bước xuống bậc thềm bảo tàng để lên một sân (đoạn thềm) không cao lắm. Người họ biến dần cho tới khi mình chỉ còn nhìn thấy ngọn cái chớp mũ cao.

Đã tưởng được thế cũng bỏ mất hai hào. Ai ngờ hàng trăm hàng nghìn khán giả rào rào trèo lên ghế, lên thang gấp, lên đá chấu, lên đá đến, lên hết cả những cái cao có thể đứng được.

Từ đó mình chỉ còn trông thấy những mông là mông. mông bọn người đi xem đứng trên ghế chứ không phải mông các cô ca vũ Men.

Người nọ hỏi người kia:
— Có trông thấy gì không?
— Không
— Tôi trông thấy cái chớp mũ nhọn.
— Thế thì còn thà đấy.
— Thế những người ngồi ung dung ở các hàng ghế đầu là ai thế?
— Nào ai biết.

Bực mình về nỗi mất hai hào đi xem mùa Men, mà chạy quay cuồng khắp nơi chẳng nhìn thấy gì, tôi liền leo lên một cái cột đèn.

Và tôi sung sướng được ngắm cái chớp mũ mền lượn trên hàng đầu người.

Thế là cụt hi vọng xem mùa Men, đành trụt xuống đi về.

Ra tới cổng còn bị các ngài trong ban tổ chức cười vào mặt. Chắc họ muốn bảo mình:

— Rõ mất tiền mà dai nhé! Đã cạch xem mùa Men chưa?

Thì ra ban tổ chức Hội-chợ chỉ cần thu tiền nhiều. Còn khán giả xem được hay không xem được mùa Men, cũng mặc.

Có người phàn nàn với tôi:

Trước Vành Móng Ngựa Không phải con tôi

ONG lang Mai Sơn đã có tuổi, nhưng người vẫn còn có vẻ béo lốt tráng kiện; những nếp nhăn trên mặt ông bị vùi lấp dưới vô số làn thịt to lớn. Hai con mắt ti hí, lẩn trong hai cái mí xung húp híp, thỉnh thoảng lại nhìn trộm chị vú một cái.

Chị vú là người đã đưa ông ra đây. Chị bế một cậu bé xinh xinh, đầu lỏn vào trong một cái mũ nỉ xanh đỏ, hai bên thái dương dán hai lá thuốc, ý hẳn của một nhà danh y. Cậu bé ngo ngác nhìn ông lang, rồi nhìn chung quanh như một con dê non lạc loài trong rừng rậm. Chị vú vừa lấy ngón tay trở quệt mũ cậu bé vừa kể lể:

— Băm ba tòa quan lớn soi xét cho con Con đi ở với ông con đã được mấy năm rồi mà chưa được lĩnh một đồng bạc lương nào. Con xin tòa bắt ông ấy trả cho con.

Ông lang chặc lưỡi, lắc đầu:
— Tôi không biết nó.

Chị vú cả quyết:

— Ông cứ nói thế. Đây, con ông ấy đây.
Vừa nói, chị ta vừa chỉ vào cậu bé ẵm tay.

Ông lang vội vàng đáp:

— Thằng bé này chưa chắc đã

— Minh đi xem hôm nay mất cắp.

Tôi tưởng ông ấy bị quân gian rút mất ví, nhưng không, người ấy chỉ không trông thấy gì hết, tuy phải trả hai hào, không thấy một mảy may gì, cả cái chớp mũ của các cô ca vũ Men.

Nhưng ban tổ chức Hội chợ còn khờ.

Giá đừng thuê các cô ca vũ Men cũng được. Chỉ việc cho một bọn jấu la bắc ghế đứng án ngữ rồi cười, rồi vỗ tay ầm ỹ. Làm như thế, những người đứng phía ngoài cũng vẫn tưởng rằng có mùa Men.

Và vẫn bỏ ra hai hào vào cửa như thường.

Nhị Linh

CUỘC CHỢ PHIÊN

Tờ chức giúp dân bà trẻ con nạn dân Trung-Hoa

Nước Tàu đang trong vòng khố lửa.

Những đàn bà con trẻ vô tội bị siêu bat, thoát khỏi chết vì mảnh bom hòn đạn, nhưng lại mắc vào cảnh đói, rét, bệnh nạn, bao nhiêu cái tai họa thảm khốc nó đi kèm với chiến tranh.

Hỡi các ông có lòng bác ái,
Hỡi các bà may mắn được cùng chồng con sum họp

Chúng tôi kêu gọi đến lòng trắc ẩn của hết thầy các ông, các bà nên giúp sức với Ban Cứu tế nạn dân Trung Hoa.

Như thế tức là ta cũng dự vào một việc nghĩa, không phân biệt màu da, không phân biệt chủ nghĩa, chỉ một lòng vì nhân loại.

Xin các ngài chớ bỏ qua, Chợ phiên tổ chức tại Bãi cỏ sau sở Tài-cbinh, đường Pierre Pasquier, từ 1er đến 4 Décembre Các ngài đem tâm giúp cho cuộc Chợ phiên được kết quả mỹ mãn.
Ban tổ chức kính mời

BẢO, SÁCH MỚI

Thầy Thơ tuần báo, cơ quan bênh vực quyền lợi thầy thơ và huấn luyện tranh đấu công đoàn, xuất bản tại Saigon quản lý ông Edgard Ganofsky.

Nữ giới tuần báo, ra ngày thứ năm, xuất bản tại Saigon mỗi số 0p.15 Quản lý: Bà Phạm thị Ngọc.

Thực tế, tuần báo ra ngày thứ hai, xuất bản tại Mỹ-tho, mỗi số giá 0p.05. Quản lý: ông Trương-văn-Hai.

Chuyện đời, tạp chí ra hàng tháng do ông Nguyễn văn Sự chủ nhiệm, kiêm chủ bút. Báo quán ở 5 Quảng lạc Hải-phòng.

Chính phủ là gì của Triệu Văn. Giá 0p.15

nhân tình của ông nuôi người vú này phải không? Vì thế nên ông không trả tiền công phải không?

Ông lang chỉ còn gật đầu, và lúc nghe tòa hoãn đến tuần sau tuyên án, ông lủi thủi ra dáng nghĩ ngợi. Ý chừng ông dự định về bốc một chén thuốc uống để trừ cái bệnh già còn chơi trống bỏi cho khỏi phải kéo ra tòa lần nữa.

Hoàng Đạo

Phong - tình... Phong - tình

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TÌNH » chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mại, Hột-xoài, Sang-độc... chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau nặng nhẹ... nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho đúng thuốc:

BẮC-ÁI PHONG-TÌNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lần là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sanh đuc như thường. Trẻ em bị bệnh gia truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay:

BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bđ Tông-độc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để lạng đặng hào, các nhà đại-lý cứ biếu thư về lấy.

NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT HIỆU CON VOI



1 lq	3 gra	0p20	1 tá	3p00
1 lq	6 gra	0p30	1 tá	5p00
1 lq	20 gra	0p70	1 tá	7p00
1 lq	500 gra	8p30	1 kiloa	16p00

PHÚC - LOI

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Tên-Lang	66, Rue des Faniers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Namdinh
Quân-Hưng-Lang	Rue Sarrant à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue, Paul-Bert à Hải
Quảng-Hưng-Lang	Marché à Tourane
Đông-Xuân	Rue Gia-Long à Quinhon
Phạm-hạ-Huyền	31, Rue Sabourain à Saigon

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

I

DUY bám xe, tất máy rời quaysang phía Nga nói:

— Còn kịp chán. Tàu đường này bao giờ cũng chậm ít ra là nửa giờ.

Vừa mệt vừa chán, Duy thở dài một cái thật mạnh rồi quặt hai tay chống vào lái xe, yên lặng đợi Nga nhặt các thứ lật vật rơi trên đệm. Nga đưa mắt nhìn Duy, nói đùa:

— Cảm anh không được buồn đấy. Em về cố lên ngay.

Duy vội vàng mỉm cười và tươi tỉnh nét mặt, nhưng việc con con ấy chàng thấy sao nặng nhọc, khó khăn thế! Không phải chàng buồn vì tiễn Nga đi: Sau bao nhiêu ngày gần gũi, Duy đã chán hẳn Nga, người mà lúc mới gặp chàng tưởng có thể yêu mãi mãi chứ không như những tình nhân trước. Thấy Nga đòi về Hà-nội vì có việc nhà, chàng sung sướng như được thoát nợ. Duy dựa vào cầu nói của Nga làm như mình buồn vì sắp từ biệt Nga để khỏi phải cố vui gượng:

— Vui làm sao được. Chắc đâu còn gặp nhau nữa.

Câu nói khách sáo ấy chàng đã nhiều lần dùng để đuổi nhẹ các cô tình nhân hay bảm riết, nhưng lần này là lần đầu chàng ngượng mồm vì đã nói dối; cái nguyệt lẳng lơ của Nga đáp lại câu nói sao chàng thấy tro trên thế và chàng tự thẹn với mình khi nhận thấy mình cũng tro trên như một con đĩ khi tiễn khách đi. Duy nói dối không phải vì sợ ngượng với Nga; chàng có thể giữ mặt với Nga như không được nếu trước sau chàng vẫn khách sáo với Nga cũng như với mọi người khác; nhưng lần này, trong khi còn mê man người mới chàng đã nói sẽ yêu Nga trọn đời, mãi mãi mà nói một cách rất thành thực; chàng phải cố gượng để khỏi nhận thấy sự thay đổi rất nhanh chóng của mình, để khỏi ngượng vì mình đã giữ mặt với chính mình.

Nga cũng hiểu rằng Duy có ý muốn đuổi mình. Nàng không yêu gì Duy, nàng về ở với Duy vì Duy là một người tình nhân dễ chịu, giàu có và tính hào phóng. Nếu Duy thực tình yêu nàng thì nàng cũng có thể bỏ cái đời ăn chơi để trở nên một người vợ



rất ngoan của Duy được. Những hôm đầu nàng đã phải cố làm ra cao thượng, không để ý gì đến tiền của vì nàng thấy Duy đối đãi với mình như đối đãi với một người vợ rất yêu thương. Bây giờ nàng thật hết hy vọng; nàng biết chắc là Duy đã chán rồi và đầu nàng có quay lại Vinh yên, Duy cũng trốn tránh không để nàng gặp mặt nữa. Duy cũng chỉ như những người đàn ông khác đã gặp. Nàng không buồn và cũng không tức, vì đầu sao nàng cũng đã được sống một cách rất dễ chịu bên cạnh Duy bấy lâu.

— Máy giờ rồi anh?

— Năm giờ kém mười lăm, còn thông thả chán.

— Thế à? Thích nhỉ!

Nga vừa nói vừa để ý nhìn cái đồng hồ đeo tay của Duy, cái

đồng hồ vàng răng đoán đáng giá trăm bạc.

Xuống xe, Duy nhường cho Nga đi trước; mấy người đàn ông mặc âu phục đứng trong ga nhìn Duy và Nga. Họ thì thầm nói với nhau, mắt vẫn nhìn về phía hai người. Đã quen rồi nên Duy không thấy ngượng khi biết có người ngắm nghía mình; chàng đi có phần mạnh bạo hơn. Tấm khăn « san » mong manh của Nga theo gió đưa ngang qua mặt Duy, với một luồng hương thơm của phấn và nước hoa. Dưới bước chân nhẹ của Nga, bụi hồng là là bay từng làn trên mặt đường. Gió buổi chiều lành lạnh ở phía bắc thổi về... Duy thốt nhiên ngừng lên đưa mắt nhìn về phía Tam-đảo; chàng không nghĩ hẳn đến một cảnh nào nhưng chàng :hoảng thấy ở

đâu rất xa, như ở trong sương mù, một nổi buồn không cỏi rề, vẫn yên lặng đợi chàng và hiện ra mỗi khi chàng quên những cái bên ngoài, âm thầm nghĩ đến lòng mình. Khi chợt nhận thấy mình nghĩ sâu vào trong như vậy, Duy lại vội vã đập mạnh hai bàn tay vào nhau như mọi lần để thôi khỏi nghĩ.

Tuy trong lòng như vậy mà chàng vẫn có cái thú tự kiêu lúc bước vào nhà ga, bên cạnh một thiếu nữ đẹp và sang trọng. Những người đứng gần cửa, Duy thấy họ lùi lại sau, để nhường chỗ cho Nga và chàng bước qua. Thoảng thấy có người quen, Duy tự nhiên khó chịu; chàng muốn lánh mặt và chàng thấy Đạm cũng có ý lùi lại sau, trốn tránh, nhưng cả hai người đều không kịp, đành phải gượng cười; giờ tay bắt tay nhau.

Đạm giới thiệu Duy với các bạn:

— Ông Duy... một nhà doanh nghiệp.

Câu giới thiệu ngập ngừng và một lúc yên lặng theo ngay sau rất khó chịu cho Duy. May sao vừa lúc đó Nga cất tiếng giục chàng lấy vé. Đạm hỏi:

— Ông xuôi Hà-nội?

— Không, tôi ra tiễn... người nhà.

Ra đến ngoài, Duy rủ Nga đi về phía « ghi ». Chàng chỉ mong xe lửa đến ngay lúc đó, nhưng chuyến ấy lại chậm hơn nửa giờ. Duy đứng lại lấy mũi giấy hất những hòn sỏi, thẩn thờ nói:

— Có lẽ hôm nay chín giờ tàu mới đến Hà-nội.

Mắt Nga bỗng long lanh nhìn vào chiếc đồng hồ ở cổ tay Duy:

— Anh xem lại mấy giờ rồi.

— Hơn năm giờ, xem mãi thì tàu đến chậm vẫn đến chậm như thường.

Nga cười rồi mở ví lấy bông đánh phấn:

— Em không chờa được cái tình hay hỏi giờ luôn. Trước em có cái đồng hồ của anh ấy cho tốt quá, đánh mất ngay.

Duy nói luôn:

— Cái đồng hồ này cũng tốt. Em cầm lấy dùng tạm, hôm nào lên lại đem lên trả lại anh.

Biết là Nga có ý muốn xin mình cái đồng hồ nên Duy vội vã đưa ngay để Nga khỏi phải ngượng ngập lựa lời nói cho ý rõ thêm. Chàng mừng rằng tìm được một cách trả nợ Nga mà

XIN MỜI CÁC BẠN GÁI LẠI XEM

100 *mười* *ci* **Manteaux** *1939* NĂM

TẠI HIỆU MAY Y-PHỤC-PHỤ-NỮ

LEMUR

№ 16 PHỐ LÊ-LỢI-HANOI

Có học sĩ CAT-TƯƠNG trên dup kiển

không phải túi tay đưa tiền. Hai người nhìn nhau. Duy nói :

— Em hay xem giờ thì hay nghĩ đến anh.

Nga cười bỏ đồng hồ vào ví. Duy thấy Nga sung sướng lộ ra nét mặt mà chàng thì cũng sung sướng, nhẹ hẳn người đi. Duy chắc rằng nhờ cái đồng hồ Nga không bao giờ trở lên với chàng nữa. Chàng vụt nhớ đến hôm nào cùng Nga ngồi bên bờ suối ở cánh đồng Ba Xứ, và câu chàng nói với Nga :

— Trọn đời chúng mình yêu nhau mãi như thế này.

Duy thấy cái gì cũng giả dối ; chàng muốn cố tìm cho mình một thứ chân thật mà rồi lần nào chàng cũng phải trở nên dối trá với mình. Chàng muốn cố bám vào một thứ gì vững trãi nhưng chỉ thấy hơi lọt, bấp bênh. Đã bao lần như thế rồi nên chàng không tin ở chàng nữa, đành cứ chịu sống cái đời mà chàng đã chán nhưng biết là trời đã định cho mình.

Tiếng còi xe lửa làm cho Duy và Nga đều giật mình. Duy nói :

— Hôm nào em lại cố lên nhé.

Nga rút khăn tay, nói rất khẽ như nghẹn ngào :

— Giá em cứ được ở mãi trên này với anh có hơn không. Em sợ về thì để em không cho đi nữa.

— Số giới định như thế. Hôm qua anh cũng vừa nhận được thư nhà gọi về ấp nhưng phải giấu em.

Duy thấy những câu nói không thật của cả hai người đều có giọng cảm động như những câu từ biệt của đôi tình nhân rất thương tiếc nhau. Nga giờ khăn tay lên mặt. Duy vội can và giục Nga lên xe. Nga vừa kịp ló đầu ra cửa là xe bắt đầu chạy. Nàng giờ khăn vẩy ; Duy đứng yên nhìn theo cho đến khi xe đi vòng vào trong con đường sẽ qua đời. Cả chuyến xe chỉ còn như một mảng vuông từ từ nhỏ dần rồi khuất hẳn.

Duy thấy một sự yên tĩnh mong manh ùa vào tâm hồn ; bao giờ cũng vậy, khi một cuộc vui mê

mệt với các bạn đến lúc hết, chàng thấy tro vương đứng một mình ở đời, mệt mỏi, và có một sự yên tĩnh hiện ra, sừng sững như một dãy núi cao lớn, nặng nề mà người bộ hành về chiều thấy đứng đứng trước mắt khi dừng chân ngừng đầu lên nhìn.

Duy ấn gót giày xuống sỏi xoay người một vòng rồi thối sáo miệng nhìn ngang ngửa. Chàng tự hỏi thăm :

— Mình làm cái gì bây giờ ?

Chàng thọc hai tay vào túi quần

Mấy người nhà quê gầy gò vào ngồi cạnh chàng ; bà hàng nước vui vẻ hỏi chuyện :

— Chuyến này đi khá không, ông cụ ?

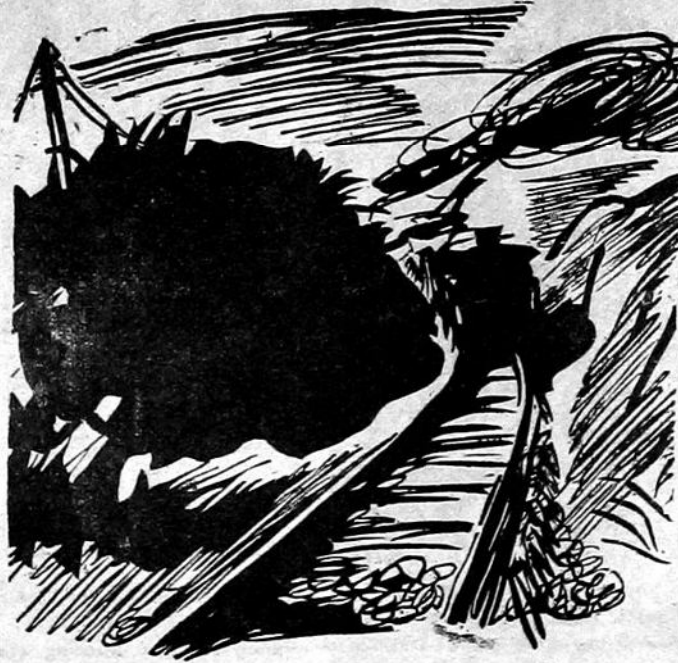
— Cũng chả có gì, bà ạ. Vất vả hơn mọi lần nhiều mà chẳng ăn thua gì cả.

Ông cụ nhìn đứa bé đương bú, hỏi bà hàng :

— Bà mới ở cũ ?

— Vâng, cháu được hai tháng.

Nó thứ tám đấy ông cụ ạ. Cửa hàng ngày một ế ẩm, mà con thì



rồi thông thả đi ra khỏi ga. Nhớ chưa có diêm, Duy chạy vội lại quán hàng nước ; chàng ngồi xuống ghế, lật bát và lấy một cái bánh bóc ăn.

Ánh trăng thượng tuần soi mờ mờ xuống sân. Tiên con đường về tỉnh bụi bay lên lúc này vì xe tay đi qua, trông mơ hồ như sương tỏa. Duy muốn làm những việc rất ngộ nghĩnh ; chàng muốn cử động chân tay cho đỡ bứt rứt ; nghĩ vậy, nhưng Duy chỉ ngồi yên, chờ người ra, hai tay chống lên đùi, bàn tay bỏ thông, và đầu gác xuống một mặt như không bao giờ còn có sức cất lên được.

lóc nhóc một lũ. Không biết ông gì có cho đủ lực mà nuôi không. — Lo gì. Giới sinh voi giới sinh cò.

Duy ngồi yên như không để ý đến. Song những mâu thuẫn vẫn lọt vào tai chàng ; những câu ta thán về cuộc đời sống hàng ngày không có gì đáng kể ấy sao tới hôm nay lại vang động vào tâm hồn chàng một cách thấm thía đến thế. Duy không buồn riêng gì cho họ ; chàng buồn là buồn cho tất cả cuộc đời sống bao la và chán nản, trong đó có chàng. Duy thấy lạnh ở vai ; chàng tưởng một mình mình phải chịu tất cả những nỗi buồn của hết thầy các

cuộc đời trên thế gian. Sau những khi mãi vui chơi, uống nhiều rượu và thức suốt mấy đêm dằng, chàng vẫn có cái cảm tưởng ác nghiệt và rất vô lý ấy. Chàng vẫn tự nhủ nếu (bởi không chơi bởi quá độ nữa thì cảm tưởng ấy sẽ mất, nhưng lần này chàng lại chắc không phải vì cố ấy nữa rồi. Duy làm bầm :

— Tại sao vậy, vì lẽ gì ?

Không hiểu chắc vì lẽ gì nên chàng lại mất cả ý quyết định chưa chơi bởi đã mấy tháng nay. Chàng trả tiền, đứng thẳng dậy và trong trí nảy ra cái ý phóng ô tô lên Việt-tri rủ mấy anh em bạn đi hát, rồi vui đùa cho hết cách, uống rượu cho thật say, cho quên hết đi. Chàng vẫn sợ những cái thú tai hại ấy, nhưng cái sợ đó không thấm đâu với cái sợ vừa thoáng qua óc chàng: cái ý tưởng tự vẫn sinh mà chàng thấy lần quất đầu đó như một kẻ gian náu hình trong bóng tối. Quên, quên đi được, đó là điều cần thiết nhất cho chàng lúc đó.

Đi hết dãy phố Vĩnh-thịnh, Duy cho xe phóng thật nhanh. Nhìn về phía ấp nhà, chàng sợ nhớ đến bức thư giục chàng về ngay. Đã lâu lắm chàng chưa về thăm nhà.

— Về thì cũng chẳng có chuyện gì. Thêm buồn cho tất cả mọi người, mà nhất là buồn cho mình. Chứ sao nói !

Trên lưng chừng sườn núi, ánh đèn điện ở Tam-đảo trông như một sợi giây kết bằng sao lấp lánh. Chàng lại tưởng như một đám rước đèn trung thu, nhất là đêm hôm ấy trời sáng trắng. Duy chợt nghĩ đến những ngày còn thơ, đi rước đèn trên những con đường trắng xóa dưới ánh trăng rằm. Sao những ngày ấy chàng dễ vui thế ; một cái đèn xếp màu hoa lý cũng đủ khiến chàng sung sướng được đến mấy ngày. Chàng mỉm cười ngẫm nghĩ đến cái tức của chàng khi mẹ chàng bắt nhường cái đèn hoa lý cho Thơ, vì Thơ ít tuổi hơn.

Những ngày ấy bây giờ đối với Duy thực là xa lắm rồi.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

Các ngài ăn
cơm Tây
NÊN ĐẾN :

Café
JOSEPH

41, Av. Gl. Bichot
HANOI
số Cửa Đông gần cầu

Clinique
du Docteur

Vũ ngọc Huỳnh
Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU
Đỡ đẻ và chữa các
bệnh đàn bà, trẻ con
GIẤY NƠI SỐ 622

Ai cũng cần biết :

Tình trạng thống khổ của phụ nữ và
Con đường giải phóng của phụ nữ
Ai cũng cần đọc 2 cuốn :

ĐỜI CHỊ EM 0\$15
CHỊ EM PHẢI

LÀM GÌ ? 0\$20
của Cựu Kim-Sơn và Văn-Huệ
trong TẬP SÁCH DÂN CHỦNG

Thư và mandat đề cho :
Phạm Văn Huệ, Đông-Loan Thư
Quán, 26 Rue de Riz — Hanoi



Chủ nhật, thứ hai

TỚI tới Poipet biên giới hồi 5 giờ chiều chủ nhật.
Chủ nhật biên giới đóng cửa nghỉ.

Cửa biên giới là một thanh gỗ dài nằm trên hai cái cọc. Muốn phiên nó nhấc mình lên cho xe qua ngày chủ nhật, phải trả 8 đồng. Chủ muốn phiên nó, tôi đã quấy ông M. (Poipet không có nhà trọ) chưa biết tới bao giờ, nhưng vui lòng tiếp tôi ngủ đố.

Sáng hôm sau, tôi được dẫn lên đất Xiêm.

6 cây số từ Poipet đến Aranya. Ở Aranya đã sẵn xe hỏa chờ đi Vọng-các.

11 đồng thuế du lịch! Trả xong, được quyền vào lấy vé, được quyền lên xe, rồi được người ta vạch mắt lục soát xem có đầu mắt hột không. Nếu có thì đành quay về. Thuế và vé đã trả rồi thì đành phi vậy!

Người ta toan khám cả bệnh kín. Ngay ở trong toa. Bên cạnh vợ một họa sĩ Nhật, trước mặt một bà người Mỹ hãy còn trẻ măng, tôi thấy mặt tôi nóng bừng và hình như đỏ lấm. May quá. Sau người ta thôi. Ngay ở trong toa? Ai lại thế.

Giấy thông hành của tôi, ba bốn người thám tử chép đi chép lại ba, bốn lần. Họ ấn vào tay tôi cái bút, chia ra một tập giấy độ hơn mười tờ chẳng chịt chữ Xiêm như chân ruồi rưng, rồi ra hiệu bảo tôi ký. Chắc không phải là giấy nhận nợ.

Những bạn cùng toa của tôi là một gia đình họa - sĩ Nhật, vợ chồng, con, và bốn người Mỹ, ba đàn ông, một đàn bà. Họ ung dung nhìn phong cảnh và nhìn tôi bị khám. Từ đấy, gặp mặt họ, tôi ngượng tẹt. Mua cái vé hạng nhì cùng với họ, mình đã tưởng - tưởng lấm lấm, - sẽ được người ta biệt đãi... không như người Annam.

Người Xiêm thứ nhất tôi gặp là một viên-chức nhà Đoan. Để chịu, lễ phép, mặt đen bôi phấn trắng không đều và nhiều quá.

Người lính Xiêm thứ nhất tôi thấy

là một chú lùn, chân dẫm đất, quần dài lấm, phải vén mấy vòng mới tới mắt cá.

Poipet—Bangkok, tám giờ xe-hỏa. Bốn giờ, những rừng là rừng. Rồi đến ruộng tối, trên lác đặc những khóm nhà nhỏ, sạch sẽ, ngăn nắp.

Tám giờ xe - hỏa, tôi gặp hai người rách rưới đang làm đường, và cũng độ ngàn ấy nhà hang chuột kiêu thông thường ở Đông-Pháp.

Cạnh toa chúng tôi, người ta bảo là toa hạng chót. Không biết có đúng không. Vì có đủ chỗ cho hàng khách được cựa thoải thơi; và lại không thấy súc-vật xếp lẫn với người.

Những ga nhỏ sủu bằng gỗ lợp kềm.

Những người đi lại che dù Nhật-Bản. Những Tàu là Tàu.

Xe hỏa từ từ vào ga Bangkok. Một tốp Tây đen, y phục trắng toát như để chờ ai, xông đến nắm lấy tôi và làm tôi ù tai bằng những tiếng không hiểu.

Hai bạn trẻ Việt-kiều mà ông M. đã giới thiệu chạy lại...

Ra cửa ga, tôi hoa mắt, chóng cả mặt.

Xe cộ hét rít, chẳng chịt, căng lưới trên đường.

Thứ ba

Bangkok, tỉnh Tàu. Tàu, Tàu. Trong nhà, ngoài đường đầy ứ.

Phố xá tắt tã, sầm uất, bộn những

người những xe như ngày hội. Bùn vô chừng. Tất cả cái gì đã đầy không tiêu nổi hay đã tiêu qua rồi, người ta quăng ra đường. Trên các đồng bãi thổi lúp vĩa hè, ồn ào, rộn rịp ruồi, bọ. Những lạch nhỏ siên qua lỉnh, mang nước bùn trên lênh bênh san sát nổi những vật ô ứ và thuyền đầy người ở.

Một cửa hàng nhỏ sủu vài thước rộng. Đi quá vào trong một chút: hai giấy thùng rác không lối đi quá nữa, đi nữa: một cái hang sâu hoắm. Tối om, nhưng có đủ tiêm trà, cao lấu, hàng tạp vật, nhà điếm, có ruồi bọ, rác ngập đường và Tàn Tàu lại Tàu.

Những cửa hàng nhỏ như thế, ta phải ngạc nhiên khi thấy người từng lữ, kéo nhau ra vào suốt ngày không ngớt. Nếu ta bước theo họ vào, có khi, một cách bất ngờ, ta bị rồn xuống một bến đò, cũng có khi bị lừa vào lòng một cái chợ. Nhưng bao giờ cũng đất đến hồi ham, tối tăm và đầy Tàu.

Thành phố rộng, đông gấp ba bốn Saigon hay Hanoi. Thấy người tràn ngập các ngã đường lớn, ngõ hẻm, ta cảm tưởng nếu họ không ra đường chắc không đủ nhà chứa nổi họ. Mỗi năm, dịch hạch, dịch tả lại chôn bót họ đi một số lớn; nhưng mỗi năm Vọng các lại đẻ ra một số lớn để lấp chỗ thiếu.

Bangkok ban đêm coi màu mỡ lắm. Như một cen điếm. Đèn điện nhiều vô kể, lóng lánh hay chói rọi

trên cái mình rơ ráy ấy.

Ở những tiệm trà, lộ ra về mặt tung bừng các cô gái Trung hoa xinh xắn, thân mật, lẳng lơ tiếp khách. Những cửa hàng, tủn lủn, nhà bát ngập trong ánh sáng. Tiếng con bài mặt chực chan chất nếm xuống bàn, thanh la não bạt thét trong nhà bát, tiếng inh ỏi của hầu-sáng trong tiệm ăn rít lên như khoan vào tai khách. Bangkok ban đêm vui, cái vui Tàu.

Vọng-các: kinh đô của người Xiêm. Của người Xiêm?

Mấy bạn trẻ Việt-kiều đã có đơn kêu với chính-phủ Xiêm về sự người Annam qua Xiêm bị kiểm chuyên.

Ở trong nước Annam, người Annam đi lại bị làm khó đã đành — ý nghĩ kỳ quặc, nhưng thế đấy. Ra ngoài cũng thế nữa ư?

Vừa rồi, ông G. buồn đờ thêu, mới đặt chân xuống ga Bangkok, liền được cảnh sát Xiêm ăn cần mời về nhà pha nghỉ. Họ nói: « xem ra ông Annam ấy đau mắt hột ». Tuy ông G. đã được bác sĩ Xiêm soát mắt từ ở Aranya, trước khi lên Bangkok. Họ trông nom ông ta một tuần lễ cẩn thận, in như trông nom tù. Có khác là tù ở nhà tù không phải trả tiền. Còn ông Annam G. khi được thả, phải « chi » đủ tiền ăn ngủ trong tám ngày, và phải ký làm tin (?) khoảng năm trăm bạc; hiện giờ vẫn chưa rút ra được.

Trước ông G. không lâu, một người Annam nữa cũng ở trường hợp tương tự như thế.

Tới ga Vọng - các, không có ai ra đón thì đã có sở cảnh sát đón về nhà Pha. Đi du lịch cũng mặc! Kỳ quặc đấy! Người Annam muốn làm gì thì làm.

Bây giờ tôi mới vỡ nghĩa: mấy anh Tây đen hôm qua nắm lấy tôi, là để thương lượng nếu tôi chịu trả họ độ 30 đồng bạc, họ sẽ nhận cho, sẽ chịu trách nhiệm về tôi đối với Chính - phủ Xiêm. Trách nhiệm gì? Người Annam ghê nhĩ.

TỜ TỜ

(Còn nữa)

MAI-ĐỆ

28, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG - HANOI

MỜI VỀ :

Nhiều hàng LEN và TƠ
LỰA TỐT, ĐẸP, ĐỦ
KIỀU MỚI, ĐỦ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐAU BẮNG

NÀNG THƠ'

TRUYỆN NGÂN của HUYỀN KIỀU



THIÊN HÀ ơi! Hỡi trăm mặc lại, lắng cả hai tai mà đợi nghe thơ tôi. Đêm hôm nay tôi thực đã được gặp Nàng Thơ rồi. Tôi đoán rằng chẳng bao lâu nữa các người sẽ được đọc những áng thơ làm li thốmg thiết, phát tợ đày tìm ra. Các người sẽ cảm động chày nước mắt, buồnng sách xuống đất, đăm đăm nhìn vào khoảng xa xôi mà nghĩ:

— Đây không là bản thơ nữa! Đây chỉ là Thơ không thôi! Thơ nguyên chất, tinh khiết và nồng nàn...

Tôi là một thi sĩ. Đó là một điều quan trọng lắm mà tôi muốn kể với tất cả mọi người. Làm thi sĩ thần tiên lắm chứ?

Mẹ tôi mắng tôi:

— Sao con không chăm công việc làm, chỉ thơ thẩn cả ngày thế? Tôi thưa mẹ tôi rằng:

— Mẹ ơi! Mẹ không biết mẹ đã sinh ra một vĩ nhân ư? Con làm thơ để trở nên bất tử. Ngày sau các nhà văn học sử sẽ viết: Thi sĩ Nguyễn Văn, sinh ngày 13 tháng bảy năm 1919 tại Hà-nội. Thi sĩ là con yêu của cụ Nguyễn Thuật rất thưng thờ đáng kính và cụ Trần thị Mai rất nhân từ... Đó mẹ xem! Việc con làm sẽ ích lợi biết bao.

Chị tôi kỳ kèo tôi:

— Em chỉ xé giấy cả ngày. Tương quát với trăng đẹp thế mà nỡ đem than viết bừa lên à!

Tôi kiêu ngạo thành thực báo chị tôi:

— Chị hãy nhặt lấy những mảnh giấy có chữ em này, chị hãy

tôi đến tòa báo. Tôi cố ý làm rách hénh để ai nấy đều biết tập giấy tôi cầm là tinh hoa của một linh hồn, để mọi người gọi nhau, cung kính trở tôi và nói khê:

— Thi sĩ! Thi sĩ đấy!

Tôi vênh mặt lên đưa tập thơ cho con gái ông chủ báo: Cô ta nhìn tôi từ đầu đến chân, lộ vẻ kinh ngạc, và mỉm cười hỏi tôi:

— Thơ này của ông làm?

— Thưa có tôi là tác giả! Tôi không làm thơ, nhưng tự nhiên thơ bật ra đấy.

Nói được một câu có ý nghĩa như thế, tôi vênh mặt hơn lên đăm đăm nhìn con ông chủ báo để đợi một câu khen sốt sắng. Nhưng cô ta nói:

— Ông mà làm thơ thì lạ thật! Ông không có vẻ thi sĩ chút nào! Tuy câu nói của cô ta làm tôi phật lòng, nhưng tôi cũng để tập thơ đấy yên lặng quay ra. Vì yên lặng là kình bí con người không biết gì.

Nhưng lời cô nói, dù tôi chẳng coi vào đâu, cũng gieo sự ngờ vực vào lòng tôi.

Tôi về nhà, tự ngắm mình trong một chiếc gương lớn. Có con ông chủ báo chắc đã biết nhiều thi sĩ lắm, và có lẽ cô nói đúng: tôi không có dáng thi sĩ thật: Đầu tôi mọc quá. Quăn áo tôi cũng chài chuốt như quần áo một người thường. Giày tôi cũng bóng như giầy họ. Có lẽ thi sĩ phải có một vẻ đặc biệt khác.

Cảm tức, nóng nảy, tôi vội vào thư viện lục các sách nói về thi sĩ ra để khảo cứu.

lấy máy ảnh mà chụp lấy bức tưng nhem nhuốc chử than này, để ngày sau cho con cháu nó bán lấy hàng triệu bạc.

Hôm nay tôi đem tập thơ của

Thôi phải rồi! Thi sĩ thì phải đi giày rách, ăn mặc lôi thôi, cho có vẻ không cần đời. Tóc phải để dài sù ra cho có dáng con người đã nghĩ ngợi nhiều. Mùa nức phải quăn khăn quảng nơi cổ. Ngày mưa nắng thì đi dẫu trần, và đội mũ ban đêm!

Chỉ có thể! Giản dị quá! A, không! Còn quên một điều quan trọng. Là thi sĩ thì phải có người yêu! Nghĩ là có Nàng Thơ mà ca hát chứ!

Thật là một điều khó khăn! Nhưng đối với thi sĩ thì có gì là khó?

Bởi vậy, ngay từ hôm dự định tìm một người yêu, tôi đã gặp người yêu ấy rồi.

Đêm gặp gỡ, đèn vàng ầu ầu là một đêm sáng trăng tuyệt đẹp, tôi phải đi Hưng Yên có việc cần. Vì sợ đi ô tô có vẻ máy móc quá, tôi chọn lầu thủy cho có vẻ nên thơ hơn.

Tôi ngồi ở mũi tàu, ngắm ánh trăng.

Rắn vàng rớt nước, thuyền hoa lênh bênh!

Cảnh thật có vẻ nên thơ lắm, nếu không có những chú khách to lớn nằm ở lầu vàng tực ra và mắng mỗ các hành khách què mùa. Tôi đang « để hồn chôi theo mộng », thì một tiếng êm như tiếng đàn nói ở sau tôi:

— Ông làm ơn đừng lui ra cho em đứng nhờ mấy!

Tôi quay lại. Một thiếu phụ đẹp tuyệt trần nhìn tôi bằng đôi mắt tươi cười.

Tôi cúi đầu:

— Xin vui lòng ạ!

Sau vài câu trò chuyện, chúng tôi đã thành ra thân mật. Nàng cho tôi biết tên là Thi. Tên là Thi! Mà Thi lại nghĩa là Thơ! Trời ơi, có lẽ quả là lòng trời cho tôi gặp

Nàng Thơ của tôi đấy.

Cô Thi đẹp tuyệt trần! Tôi nhắc lại thế!

Bảo tóc nàng là mây thì thật vinh hạnh cho mây. Vì mây cũng không óng ả, mềm mại bằng áng tóc thom của nàng. Bảo mắt liễu của nàng là vực thẳm, là giếng hay là bề, thì vực giếng và bề thật sướng đến chín mươi độ. Vì vực nào sâu xa huyền bí bằng cặp mắt kia. Bề nào xanh và man mác bằng vẻ nhìn chan chứa của nàng. Trán nàng là cả một vùng trời xa rộng. Mỗi nàng có vẻ tươi thắm của muôn hoa góp lại. Vóc ngọc của nàng tha thướt, nhỏ nhắn làm cho liễu phải cúi hờn. Hai gót chân của nàng là hai khối san hô! Sắc đẹp của Thi thật xứng đáng làm Nàng Thơ cho tôi.

Nhưng, trộm cả mọi nết là vẻ dịu dàng tôi thấy ở nàng. Dịu dàng, mềm mỏng, êm như cái bông, nhẹ như hơi thổi, đó chấ phải là những đức tính quý báu nhất của người đàn bà ư? Những đức tính vàng ngọc ấy càng cần cho một Nàng Thơ như cô Thi của tôi.

Tôi ngáy ngất đứng bên nàng, để tai được du bằng liếng nói êm như tiếng đàn của Thi. Tôi mơ



« La robe (création MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style » (Mẫu áo MARIE tân thời nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của y phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo to nhất bên Pháp, trong bài bình phẩm y phục phụ nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trưng bày ở hiệu MARIE).

MARIE đã được bội tình bạc về thi áo đẹp ở Hội Chợ và chợ phiên Hanoi, Haiphong, Huế, Hadong.

Vậy MARIE là hiệu may có tín nhiệm của các Bà, các Cô:

Cạnh nhà thờ lớn **MARIE** 4, Mission — Hanoi

Manteau — Cape — Áo rét

Rượu Chòi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khí ra cô, được số 44, thêm thật mạnh khỏe như thường, thông lo tá-thấp, đi lại được ngay. Chỉ cần Rượu Chòi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chòi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giúi là: Sinh nở, tá-thấp, số-thấp, đau bụng, đau mình, dây bưng, đau bụng, chấn tay mỗi một, tìm thai, sai gán, bị sán, bị ngã, nhức má, đau tay, cầm máu, cầm máu của điều thời tiết, kiến kiện vô cùng. (Almaço ma sin nh hủ ở các nhà Đại-lý)

ở Phòng-tiếp - CON CHIM

ở khắp các Đnh Trưng Nam. Mã-Kỳ Cao-Nhân, Lào.



RƯỢU CHỒI HOA-KỶ
Số 44
Số 44
Số 44



mong đến một cuộc đời an ái tuyệt
đích, để một cánh tương lai, có
mộng và có hoa.

Bỗng tôi đặt mình, tôi đặt bản
hồn mình! Tôi Thấy có Thi của
tôi, Nàng Thơ dịu dàng của tôi
nhảy lên chồm chồm mà xông vào
nhè một một người đàn ông mà
đắm lấy đắm để. Những quả quai
hàm của cô ta có lẽ cũng nặng cân
như của một võ sĩ vô địch vì tôi
thấy đầu người đàn ông lắc lư
từ bên nọ sang bên kia, nhịp theo
những quả đắm. Nàng Thơ của
tôi vừa đắm, vừa tuôn ra những
tiếng tục tằn gấp mười hai lần
những tiếng tục tằn của các chủ
Tàu bụng phê Rôi vì đắm bằng tay
thì đau tay, Nàng Thơ của tôi cúi
xuống vác guốc mà đập vào đầu
người đàn ông đang lưỡng lưỡng
chống đỡ.

Thì ra người đàn ông đã vô ý
vấp ngã vào người cô Thi. Tôi
nhân cuộc huyết chiến đang hăng,
bèn lên gót chuẩn về đằng lái tàu
thủy. Kế cảnh đẹp! Kế cả rặng
mơ! Tôi đặt gân thon thót, lúc
nghĩ đến cuộc đời chung dựng với
cô Thi mà tôi mơ ước, nếu không
xây ra cuộc chiến tranh uy hiếp
ấy!

Đến Hưng Yên, tôi lui lui xuống
thuyền mãn, và bỏ hẳn ý định
mời cô Thi, Nàng Thơ của tôi, về
biệt thự Mộng Hoa là nơi tôi « làm
bạn với quanh hiu trống trải... »

Huyện Kiều

BẦU CỬ HỘI VIÊN THÀNH PHỐ HÀ - NỘI

Thái độ của đảng viên chi
nhánh xã hội quốc tế lao động

Chi nhánh Xã-hội quốc tế lao động đã
quyết định lập hai số ứng cử hội viên
thành phố: một số ứng cử hội viên
Pháp, một số ứng cử hội viên An-nam.
Mục đích không phải để tranh đấu lấy
một vài ghế trong hội đồng thành phố,
rồi cố níu lấy san khi được trúng cử.

Tuy mới thành lập chưa được bao
lâu, chi nhánh xã hội cũng đã tổ chức
được nhiều việc nghĩa cử đủ tỏ cái
đồng lực và khí thế của đảng. Chi
nhánh xã hội lại mang cái trọng trách
truyền bá những lý tưởng xã hội trong
dân tộc Việt Nam.

Cho nên việc bầu cử hội viên thành
phố là một dịp để cho các đảng viên
đoàn kết và đề kiếu thêm số người có
cảm tình với đảng.

Vì vậy Chi nhánh xã hội, chú trọng về
sự gắng sức để làm cho lý-tưởng xã hội
được tăng thế lực hơn là sự kết quả cuộc
bầu cử. Thái độ của đảng rất rõ rệt:

Tùy theo từng trường hợp mà ấn
định như sau này:

1.) Chi nhánh Xã-hội chiếm được
đại đa số trong Hội-đồng (kể cả hội
viên Pháp và Nam). Lòng tin nhiệm của
cử tri bắt buộc các người trúng cử
phải lưu lại để thi hành cái chương
trình chính hươg của thi-xã theo lý tưởng
xã hội, mà chương trình ấy thì hành ở
các thi xã Pháp đã được kết quả mỹ
mãn; nhưng khi làm việc vẫn thlob cần
để số hội viên Nam được ngang với số
hội viên Pháp:

2.) Số hội viên Pháp, Nam, của
chi nhánh không được đại đa số:

Trong trường hợp này, phải chú
trọng nhất về việc thỉnh cầu cho số hội
viên Pháp, Nam ngang nhau: vì lẽ tất
nhiên là các công việc kiến thiết xã hội
sẽ bị phải đại đa số phân đồng phá bỏ.
Các hội viên xã hội trúng cử, phải
thỉnh cầu:

- Đốc-lý Thành phố do dân cử:
- Mở rộng cử tri:
- Số hội viên Pháp, Nam ngang
nhau.

Nếu Hội đồng thành phố lấy có là
quyền hạn của hội đồng không được xét
đến những vấn đề chính trị mà bác bỏ
lời thỉnh cầu ấy, nếu không có phương
pháp khác để phân đấu thì những hội
viên xã hội sẽ từ chức.

Nếu hội đồng thành phố y lời thỉnh
cầu ấy, mà Chính phủ Bảo hộ Bắc kỳ
hay phủ Toàn quyền bác, mà không có
cách khác phân đấu thì các hội viên

xã hội cũng từ chức.

Rồi lại ra ứng cử, và cứ theo đuổi
cái cử chỉ ấy cho đến khi nào Chính phủ
y cho nguyện vọng của dân thành phố.

Nếu Chính phủ nhận lời thỉnh cầu ấy
và chuyển đề lên bộ Pháp-quốc-hải-
ngoại xin chuẩn y, thì trong khi chờ
bên bộ quyết định, hội viên xã hội xin
thi hành ngay sự tạm cho số hội viên
Nam cũng coi như ngang với hội viên
Pháp, nghĩa là sản phẩm của hội viên
Nam cũng được coi như ngang với mười
hai phiếu của hội viên Pháp.

Tất cả những vấn đề mà toàn thể hội
viên Nam bác đều phải đem kê cứu lại.

Thái độ của các đảng viên Chi nhánh
Xã hội Quốc tế lao động ra ứng cử hội
viên thành phố đã quyết định là thế.
Chi nhánh sẽ chỉ huy việc bầu cử của
các đảng viên, và tất cả những đảng
viên được ứng cử đều phải theo mệnh
lệnh của đảng. Chúng tôi xin chất vấn
tất cả các người ra ứng cử, bất cứ về
đảng phái nào; chúng tôi không nêu
tên ai; xin các người ra ứng cử giữ lời
một cách thành thực những câu hỏi sau
này: 1.) « Thái độ của các người ra ứng
cử đối với sự thỉnh cầu số hội viên
Pháp, Nam ngang nhau, là thế nào? »

— 2.) « Nếu sự thỉnh cầu ấy bị bác, thì
các người được trúng cử có từ chức
không? Các người ứng cử nên có can
đảm công bố ngay thái độ của mình về
điều đó trước ngày 4 Décembre.

Kết quả buổi chiếu bóng của hội truyền- bá học Quốc-ngữ.

Buổi chiếu bóng do Hội Truyền-
bá Học Quốc-ngữ tổ chức hôm 7
Novembre 1938 tại rạp Majestic thu
được tất cả là 396đ.20 chia ra như
sau này:

Bán vé	281đ.80
Viện Dâu Biểu Bắc-Kỳ giúp	
tiền chi phí	20đ.00
Ông Pisier, chánh văn-phòng	
toà Đốc-lý	3đ.00
Vô danh	91đ.40

Chi:
Tiền thuê rạp và tiền thuê
film 90đ.10
Tiền in vé, chương-trình và
giấy mời 11đ.50
Tiền quảng-cáo và lật-vật 90đ.06
Tiền thuê người làm 101.40
Tiền nộp Tòa Đốc-Lý 11đ.35
Còn lại để mua giấy bút phát cho
học trò của hội:
396đ.20 - 132đ.01 = 264đ.19

Kết quả tốt đẹp như thế là nhờ
tấm lòng sốt-sắng của các ông, các
bà đối với mục-dịch hội chúng tôi.
Chúng tôi xin thành thực cảm-tạ

ĐOÀN ANH SÁNG



Giấy mời dự Đại Hội Đồng Thường Lệ (1)

Thưa bạn,

Ban Trị-sự tạm thời Chi đoàn Anh
Sáng Hải-phòng xin mời Bạn tới dự
Đại Hội Đồng thường lệ vào ngày chủ
nhật 4 Decembre 1938, hồi 2 giờ chiều
tại Hội Quán Nông Công Thương, 6
Henri-Rivière, để:

a) Nghe tờ trình của ban Trị-Sự tạm
thời.

b) Nghe tờ trình của ban Kiểm-Sát
tái chính.

c) Rõn ban Trị-sự chính thức khóa
năm (1939-1940)

d) Rõn Ủy-ban Kiểm-Sát tái chính cho
năm 1939.

e) Duyệt y bản sửa đổi điều lệ (bản
này đã được ban quản-trị các Chi Đoàn
duyet y).

Ban Trị-sự tạm thời
Văn phòng 135 P. Doumer
HAIPHONG

1) Cho tiền việc Kiểm-Sát, xin bạn
đem theo thẻ hội viên.

quan Thống-sứ Châtel, các quan
cai-trị Saint Mieux, Bonfils, Pisier
cùng các thân-hào tây nam, quan
Giám-Đốc trường Bác-Cổ Coedès,
ông Phạm-lê-Bồng viện trưởng viện
dân-biểu đã đến chứng-kiến buổi
chiếu bóng hôm ấy.

Chúng tôi cảm-tạ ông bà và cô
Ta-quang-Cát cùng anh em hướng-
đạo đã giúp chúng tôi cho buổi ấy
được long trọng, các ông các bà
trong thành phố đã vui lòng mua
vé và hết thầy các ngài đã giúp
chúng tôi trong việc tổ-chức buổi
chiếu bóng ấy

Hội Truyền Bá Học
Quốc Ngữ lai-cáo

CẦU Ô

Tim việc làm

— Bốn bạn trẻ, đứng đầu, Tú tài Toán
pháp và Văn chương, có thể dạy Fran-
çais, Latin, Anglais, Mathématiques, Phy-
sique, Chimie, Sciences naturelles, His-
toire và Géographie. (Cao đẳng tiểu học
và Trung học) Dạy ở nhà hay dạy par
groupes de cinq cũng được.

Hỏi tại 27 Harmand - Hanoi

THÔI NHIỆT TÁN



KHANG KIẾN DƯỢC PHONG

河江藥健康

Mùa thu đã tới, nóng
anh bất thường, gió lạnh
thổi qua, đàn ông, đàn bà,
trẻ con, người nhớn hay bị
phát sốt rức đầu rất lấy
lâm khó chịu.

Các người nên mau mau
đồng thuốc của hiệu
KHANG - KIẾN THỐI -
Nhiệt - Tán chỉ trong 5
phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn.
Quý ngài nên mua thuốc
Thối-Nhiệt-Tán của hiệu Khang-Kiến để sẵn trong mình để phòng khi bị
trái nắng giờ giờ sẽ khỏi.

Tán này rất là kinh tế tiền lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 0p.10

Docteur ĐẶNG VŨ HỖ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ

Bệnh hoa liễu - Bệnh đàn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh
Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 - 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh
16 & 18 Rue Richaud - Hanoi
(đầu phố Hai-vũ)
Tél. 242

TRÔNG TÌM

Người ta tìm giống CHÍNH TÔNG nhưng chỉ thấy người LAI

« Từ thượng cổ, cách đây hàng mấy nghìn năm, chỉ có những giống người pha nhiều hay ít. Không cảm được người ta nói rằng giống này hay giống nọ hơn hẳn các giống khác, mọi giống đều có những đức tính riêng. Vậy cái thuyết giống người Đức hiện người ta đương chú ý đến ở trung Âu là trái ngược với luận thuyết của khoa học ».

Đó là lời tuyên bố của ông Jacques Millot, giáo sư trường Đại học Khoa học ở Paris.

Thế nào là một giống ?

NGUỜI TA nói đến giống đen hay giống trắng; người ta bảo : đó là một giống hèn yếu bản tiện hay một giống mần sinh nở ; nhưng thực ra không có ai — cả đến các bậc thông thái — hiểu thế nào là một giống. Không có giống người Pháp, không có

giống người Đức, cũng không có cả giống người Do-thái nữa. Chỉ có loài người, mà những giống có lẽ chỉ là một sự thay đổi về hình thức nhiều hay ít.

Hẳn là khởi thủy có những đoàn người khác nhau về hình thể rõ rệt hơn ngày nay; nhưng sau tân mạt đi, chung đặng với đoàn khác rồi sinh ra người lai. Ngày nay nói

một giống chính tông, nhất là ở Âu châu, thực là trái hẳn nghĩa lý.

Một điều khác là dân trong một nước là do các thứ người rất phức tạp hội hợp nên, tuy thế mà tính tình lại giống nhau. Vì những điều kiện chính yếu về cách sinh hoạt như nhau, những công việc giống nhau, những phương pháp giáo dục không khác nhau và đồng thời vì những ảnh hưởng của xã hội. Ấy chính cái mục về tâm lý ấy nhiều người thường lầm với nòi giống.

Những mẫu người năm 1938

Phần nhiều những nhà thông thái đã chịu bỏ không xếp đặt theo nòi giống nữa. Những người khác đã tạm chia phác ra làm 4 ngành : người bé nhỏ, người da đen, người da vàng và người da trắng. Giống người bé nhỏ ở châu Phi và châu Á ; người da đen ở miền Địa trung hải, châu Phi, châu Á và châu Úc ; người da vàng ở châu Mỹ, trên lục địa miền Bắc Băng-dương và châu Á ; còn người da trắng, thiết tưởng phải thêm vào những mẫu người thông thường mà ai nấy đã biết : người Lapons, người Ainous, ở những đảo trên Thái-bình-dương; người Borbères và người Arabes, người Indonésiens, ở quần đảo châu Á, một phần Đông dương và phía nam nước Tàu ; sau hết người Polynésiens ở những đảo Marianne, Carolines, Hawaï, Samou và Fidji. Ai có ngờ rằng một người dân bản thổ ở đảo Tahiti hay đảo Sumatra là người « đồng chủng với người da trắng » ?

Còn ở Việt Nam không cứu về Người ở Paris, người ta chia loài người trên trái đất ra làm 39 giống (Mỹ châu 13 giống, Phi châu 11 giống, Âu châu, Á châu và Úc châu 15 giống).

Vậy làm cách nào để lựa chọn, giữa các giống người hỗn độn ấy, những giống chính tông ? Người ta bắt buộc phải chọn giống theo những tính cách về hình thể giống nhau.

Giống người thường hay thay đổi...

Song đáng buồn vì đã lâu nay những nhà thông thái không tin về sự nhất định của các giống người nữa. Người ta đã có thể viết rằng « những giống ấy chỉ là do sự tác tạo nhất thời vì nơi những giống ấy sinh trưởng, luôn luôn đổi mới và có thể biến đổi một cách rất sâu xa và có khi rất nhanh chóng. »

Vì thế, chịu ảnh hưởng cuộc đời văn minh, sợ người ta mỗi ngày một tròn thêm. Còn thân người ta thì mỗi ngày một cao thêm. Ông Buffon đã viết : « Hết thảy đều tỏ ra rằng nguyên do chỉ có một thứ người ; giống người ấy sinh sản và lan rộng ra trên khắp mặt trái đất, đã chịu nhiều sự thay đổi vì ảnh hưởng của thủy thổ, của thức ăn khác nhau, của cách sinh hoạt, của những bệnh thời khí và cũng vì sự trộn lẫn những người giống nhau nhiều hay ít. »

Người ta không đủ am tường rằng chỉ một sự thay đổi cùn con về hóa chất có thể làm đổi hình dạng một sinh vật. Chỉ thêm vào nước hay bớt ở nước đi một chút muối là đủ khiến những con tôm, con cua sống trong đó, bụng dài thêm ra hay ngắn bớt đi ; chỉ tưới chất diêm mỳ (sel de magnésium) vào một cây hồng bị sâu cắn là những sâu này mọc cánh...

Pha giống... rất tốt

Giáo sư Millot nói thêm : « Lịch sử cho ta hay một cách rất rõ rệt rằng những giống người chính tông không thấy để lại dấu tích gì ở trên trái đất này và những công nghiệp lớn lao của người ta là do tay những dân đã tạp pha rất nhiều giống gây dựng nên. Không những sự tác hợp những người khác giống không phải không hay, mà thường thường con cái họ khỏe mạnh và linh lợi hơn những người chính đồng dõi. »

(Marcel Bèreux
Kỹ sư trường Bách-khoa.
(Je sais tout)
M. lược dịch

NHỮNG ĐIỀU KHÔNG THỂ TIN ĐƯỢC, NHƯNG ĐỪNG SỰ THỰC

CÓC nhái nghe bằng mắt. Phía sau mỗi mắt có một cái gân nhỏ dùng để nghe truyền đến óc.

— Mặt giăng cách ta 40 cây số ! Người ta tưởng chỉ hàng chỉ cách xa ta như thế khi nhìn chỉ qua cái viễn kính lớn nhất hoàn cầu mới làm xong ở nhà thiên văn đài Californie. Chiếc kính to nhất của viễn kính ấy do được 5 thước đường kính.

— Một con gà ở xứ Texas (Mỹ) đã đẻ trong một ngày mười hai cái trứng. Tả trứng ấy đặng vừa trong một tách cà-phê và mỗi chiếc nặng 2 gr. 33.

— Mỏm đá giết người ! Tất cả những người động chạm đến mỏm đá lớn ấy ở Nasa Yamoto (Nhật-bản) đã chết. Các chim chóc, súc vật và cả đến sâu bọ đều hết sức tránh mỏm đá ấy; cây cỏ cũng mọc xa ít ra ngoài 70 thước.

— Ở tỉnh Bala (Thụy-sĩ), năm 1474, một con gà sống bị thiếu chấy vì đẻ một quả trứng ! Người ta cho đó là một cái quái hiện hình.

— Ta có biết rằng tóc và móng tay là cũng do một chất keratine sinh

ra không ? Trông người ta sẽ ngờ ngĩnh biết bao nếu tạo hóa nhầm chỗ, cho móng tay len đầu và tóc mọc ở đầu ngón tay.

— Ở Péron có một thứ cây rất lạ, gọi là « cây làm mưa », chòm lá, trông như cái dù, hút hơi nước ở không khí trời ẩm thấp. Mùa hanh đến sẽ mưa xuống đất từ 40 đến 60 lít nước mỗi ngày.

— Có một cây như thế hẳn là tiện lợi lắm.

Ở quận Cahemah nước Mỹ, một con gà đã đẻ ra một quả trứng thật tròn trĩnh như quả bóng ping-pong.

— Ở Malden (Massachusetts) một cái bánh xe vận tải bằng ra đường rồi nảy lên qua cửa sổ vào làng gác thừ nhất một ngôi nhà ở đầu đường.

— Ông Ramon Maria Narvaez (1800 — 1868) từng trưởng bộ chiến tranh ở Tây-ban-nha đẹp loạn và hạ lệnh xử tử 35 000 quân khởi nghịch khi ông hấp hối. Ông cố đến làm phép xin ông tha cho những kẻ thù thì ông trả lời :

— Tôi không có những kẻ thù tôi nữa vì tôi đã ra lệnh giết chúng rồi. (Robinson)

Trước khi xin lập một Trung-Tâm-Điền truyền bá các pháp-thuật cao-siêu, huyền-bí của Tây-Tạng Hồng-thái-Phu, giáo-chủ Tây-Tạng Huyền-Bi-Phái đem năm phương-pháp rất linh-nghiêm của may-mãn và cầu-tiền-tài, (ích-lợi trông thấy), để quảng-cáo trước cho những khoa-học thần-bí khác sẽ truyền sau này.

Những phương-pháp này rất cổ (có hơn 6000 năm nay) đem áp-dụng nhiều thế-kỷ đều có kết-quả rõ-rệt. Nền năm 1930, Hồng giáo-chủ mới đem truyền-bá lần đầu ở Nam-dương quần-đảo, Tân-gia-ba, Bỉ, Anh, Đức và Hiệp-Chúng-quốc, đều được tin-nhiệm và hoan-ngheh vô cùng.

Ở thành Vienna, nhà thần-linh học trú danh là Dr J. W. Chusnigg, đã hết sức ca-tụng tại Đệ-nhi Hội-nghị Thần-học Quốc-tế (2è Congrès de Spiritisme International) :

« Plusieurs fois millénaires, doués d'un Dynamisme Occulte extra-puissant, ces Talismans — vrais messagers de Dieu — nous prodiguèrent, suivant le ciel de natalité de chacun, beaucoup de chance et de fortune. Issus de mystérieux Thibet, ils nous infusent des Energies spirituelles, indispensables pour la résolution des problèmes pécuniaires et financiers de notre vie quotidienne. »

Những pháp-thuật này có nhiều thứ. Mỗi thứ một công-dụng riêng (un champ d'action déterminé) vì thế mới chóng có kết-quả hoàn-toàn.



ĐỆ - NHỊ HỘI - NGHỊ (2è Congrès)

1. Lương-long pháp-bảo : có tự năm 4193 (trước: Thái-phục-Hi, hết sức linh-tỳ và màu-nhiệm. Cuayés áp-dụng như mua vé số ngày nay. Từ 1934 đến giờ ở Pháp nhiều Quốc-gia đều phần nhiều nhờ ở pháp-bảo này. Hiện thời đem áp-dụng vào số Đông-dương đã thấy kết quả hiển-hàng.
2. Hồng-vân pháp-bảo : có về năm 2389 (tr. Ta. Ch.) Chuyên ứng-dụng vào lúc đánh bạc hoặc đánh cá ngựa hay ở đê-bác ở Cao-Bằng, Nguyên-Binh, đều công-nhận là rất linh. Trương Bua Ngựa (Longchamps) bèn pháp, pháp-bảo này hàng ngày đã giúp nhiều sanh-viê đã chịu về tiền tài.
3. Kim-lai pháp-bảo : có từ 3268 (tr. Ta. Ch.) Chuyên giúp các nhà doanh nghiệp, buôn bán, nông-gia đất. Năm 1931, ở Sầu Đán, Quảng-Châu, Nam-dương quần-đảo, này đã cứu thoát nhiều nhà buôn khỏi cơn khủng-không.

Những ngày thơ ấu

Kinh lẵng mẹ tôi

của NGUYỄN - HỒNG

VIII.— Sa ngã

Tôi như không còn một liên lạc gì với gia đình nữa. Tuy chỉ là các gia đình nhỏ mọn rất có thể vui vẻ, đầm ấm trong sự yêu thương hòa hợp, gồm có một bà nội già, hai người cô, hai đứa con của hai người cô, và hai đứa trẻ bỏ cõi cha: tôi và em gái tôi. Trừ cô C. và thằng con trai sinh nở một cách « quí thuật » mà tôi đã giới thiệu trên kia là ăn ở đường hoàng, còn tất cả chúng tôi sống chật hẹp ở một gian bếp, vừa đủ kê một cái giường, một cái bàn và một cái phần con.

Sáng sớm, tôi đã dậy. Có khi không cần rửa mặt và mặc áo dài, tôi nhét vội áo vào cặp quần rồi đến trường. Bữa cơm trưa, tôi ăn lấy lệ. Rửa bát đũa, tôi lại cấp cấp đi ngay. Tan học buổi chiều, tôi còn nấu lại ở trường hay la cà ở những phố có đám đáo tụ họp. Bấy giờ tối, tôi mới về nhà; tám giờ tôi đã có mặt ở rạp chớp bóng của hãng phim tiêu Đem khuya, nếu không thể gọi cửa được, tôi đi ngủ nhờ.

Ngày nào cũng thế, đã hơn ba tháng. Bao nhiêu lần bà tôi lườm nguyệt tôi khi tôi đi qua mặt. Cứ chỉ để tỏ rằng bà tôi đã ghê tởm tôi hơn một đồng đờm rũi, chính ở miệng mình nhả ra. Lật lòng bàn tay cầm cơm lên, thế nào tôi cũng thấy bà tôi gờm gờm nhìn tôi như rửa thềm rằng:

— Mày thì đã có nhà nước dạy, chẳng quí sống kia à!

Mỗi khi bị khinh bỉ, hắt hủ như thế, tôi đã đứng ngay dậy, bỏ bữa ăn, để phản kháng cách đối đãi rùng rợn chèn lệch ấy. Nhưng nay, tôi cứ điềm nhiên ăn, ăn rất thông thả, nhai từng hạt thóc, gắp từng sợi rau, húp từng thìa canh để trừu trừu bà tôi. Những bữa ít thức ăn tôi mua hàng hào giò chả về, sát làm nhiều miếng, khề khà ăn như người nhấm rượu.

Bà tôi phát cáu, chửi rửa tôi, tôi

lại nhe răng ra cười. Nhưng thấy ngài sắp dùng đến chính sách đòn vọt, tôi liền chạy thẳng.

Cô tôi không dám chửi tôi nữa. Vì một lần chực rêu tên mẹ tôi lên, tôi liền trở ngay vào đứa em họ gái, đáp lại một câu cay chua:

— Mẹ con này có bị họ hàng nhà bố nó đào bới đầu mà cô cứ đào bới mẹ tôi.

Tôi đã sung sướng và tự kiêu vì đã đối phó các cách cay nghiệt của bà tôi và cô tôi bằng sự khêu khích, khinh nhờn trên kia. Tôi đã lấy thế là một cách trả thù đích đáng, cho

xem chớp bóng và đá ban không thèm ngồi hạng bét.

Đó là ảnh hưởng tốt đẹp hay xấu xa của sự sống du dương ngày còn nhỏ ấy, tôi không cần suy xét. Tôi chỉ biết tôi cần phải sống như thế, vì tôi đã cơ cực, khổ sở hơn là tù tội trong sự chăm nom thờ ơ của



bỏ hờn những ngày đầy đọa, cực nhục cách đây không bao lâu.

Dù sao bà tôi và cô tôi vẫn phải com nước cho tôi từ tế hơn trước nhiều vì tôi đã nhiều phen bỏ nhà luôn mấy ngày mà không sút kém, vẫn vui vẻ như thường.

Chỉ nhờ có đồng xu cái dây dận, sắc cạnh và cái tài đánh đáo thôi, tôi đã sống thanh thoi, đầy đủ. Tôi may cả quần áo, sắm được giày mũ, muốn ăn gì cũng có tiền mua, đi

người bà già đã đem hết tình thương yêu thầy tôi bù đắp cho cô tôi, và đã coi mẹ tôi là một sự bêu riếu ghê tởm cho vong linh thầy tôi và giọng giới tôi

Ở vườn hoa, công chợ, bến tàu, bến ô tô, bãi đá bóng, tôi đã chung đụng với đủ mọi hạng trẻ hư hỏng của giai cấp cận bần. Tụi trẻ này tuy sống bằng những nghề nhỏ mọn như bán báo, bán xôi chè bánh kẹo, hoa quả, bán các đồ chơi lật vặt, đi

ở bề em hay nhất bóng quàn, hoặc ăn mày, ăn cắp từ con cá lá rau, tụi trẻ này tuy rách rưới bần khổ nhìn đói mặc rét luôn, nhưng hề kiếm được tiền là phung phí. Qua gì chúng cũng ăn, thua bạc bao nhiêu cũng không tiếc. Cảnh đời đầy đọa của chúng như phải có cái vui say sưa, mê mết trong sự bê tha kia để mà an ủi. Mà, mỗi một tính cách tinh nghịch, quí quái, gian ác là một kết quả của cái gia đình trụy lạc hoặc vì một người cha cơ bạc, rượu chè, hút sách rạc rài, hoặc vì một người mẹ dốt nát đánh đá quá, tham lam quá, hoặc vì sự tăng tụt đến kết liễu một đời lao động tối tăm, bị áp bức và bóc lột đến xương tủy, hoặc vì cái chết thể thảm đã dẫn bóp nghẹt đời sống dưới một chế độ xã hội nô lệ của một bà mẹ sinh ra chỉ để nhả nhục và đau khổ.

Tôi đã chung đụng với tụi trẻ lêu lổng mất dạy ấy. Ăn cắp với các đứa gian ngoan, ngạo ngược, tôi bóc lột những đứa khờ khếch bằng các môn đáo, những đứa mà đời du dương chưa dạy cho biết những mảnh khỏe ranh mãnh.

Một lần, tôi vỗ vai thằng bạn năm tuổi dài trên bãi cỏ, phì phèo hát thuộc là:

— Thôi mày ạ, trả nó mấy xu đi. Nó không thèm nhìn đến thằng bé chín, mười tuổi, một tay sách ấm nước học bằng bao gai có đeo một cái điều cây, một tay cầm máy chiếc bát sành, đứng sục sọt khóc ở gần đấy. Nó bấu dài mồm đáp lời tôi:

— Kê mẹ nó, đại thi chết, có thể mới mở mắt ra.

Cũng vẫn thằng ấy, đã đá mạnh vào mạng mỡ một đứa nhỏ, rồi bỏ thằng này chết ngất ở khoảng đất trống bên cạnh nhà. Nó vừa chạy vừa thở:

— Mày đã hả chưa?

Tôi không đáp, vì không đủ sức cất tiếng. Sự lo sợ đã bóp nghẹt cổ tôi. Chốc chốc tôi lại ngoái cổ nhìn xem có ai đuổi theo không. Rồi hơn một tháng sau, tôi không dám đi qua phố thẳng bé nọ. Sự bố mẹ nó nhận ra tôi là bạn thằng quai;

Pharmacie **TIN**

57, Place Negret — Hanoi

Hiện thuốc tây vườn hoa cửa Nam
MỞ CỬA CÁ BUỔI TRƯA
Ở xa gửi linh hóa giao ngân

THAM HOANG TIN

Pharmacien de 1ère Classe de la

Faculté de Strasbourg

Téléphone : N 280



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ **TRICOTS** và

Chemisettes

XIN NHỚ: Manufacture

Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventaills — Hanoi

Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.

Gởi đi xa rất nhanh chóng.

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉES-POUSSÉES

2, Rue Nguyễn-Trọng-Hiệp
HANOI

1938

XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kếp mưa đơn,

Dùng xe « AN-THAI » chàng

còn cơ gì.

Có bán cả cá: Vải, Săm, Lốp và đồ phụ tùng xe tay.

quả, đã đánh con nó để trả thù không được vào sân tìm đồng xu các.

Chịu ảnh hưởng xấu xa của tụi bạn nhỏ và lại, đầu óc tôi dần dần đầy rẫy những ý tưởng táo bạo, lêu lợt. Lúc nào tôi cũng như niềm hờn, ghen ghét một ai, muốn trêu bỡ hay khào khắt một sự gì. Sự bồn chồn trong tâm trí đó khiến tôi chẳng thể ngồi đầu yên một chỗ. Đến trường, không đánh đáo thì tôi đá bóng hoặc bày ra các trò chơi nguy hiểm. Vào lớp học, tôi phải luôn mồm chuyện trò và tìm hết các cách trêu ghẹo những thằng bạn rụt rụt. Xong buổi học, nhất là những ngày nghỉ, tôi không ở nhà được lấy năm phút. Phải có một ở đám đáo, ở đám chẵn lẻ, đồ mười, cát-tê. Dù mưa, nắng, tôi cũng đi đầu trần, đi hàng giờ sục tìm những đám bạc, nếu phố tôi không có, hay có nhưng ít người đánh hoặc đánh nhỏ.

Trong tình yêu thương đắm thắm và sự chăm nom đầy đủ của cha mẹ, một đứa trẻ cùng tuổi mười ba, mười bốn như tôi đã cười thét lên khi nó thấy người nhà mua cho nó một chiếc xe đạp, hay một chiếc ô tô con, hay một khẩu súng nhỏ, và lớn tiếng reo mừng khi hay tin sẽ được dẫn đi chơi ở những nơi xa lạ. Nhưng tôi, tôi đã vui sướng như một nhà thám hiểm bỗng tìm ra một mỏ châu báu, khi thấy từ đàng xa một đám đông người rách rưới, bần thủ, chen chúc nhau, chửi rủa nhau; nó gọi rõ rệt ra trong trí tưởng tôi những đồng trinh la liệt trên mặt đất, những quân bài đỏ dẫn xuống, vật lên, và những tiếng tiền reo sang sáng trong chiếc bát sắt và đĩa sắt!

IX. - Một bước ngắn

Hồng, mày lên đây!
Thầy giáo tôi, mặt bỗng đỏ bừng, vẫy tôi bằng ngón tay trỏ. Tôi vừa mới tới bực gỗ, thầy đứng ngay đây. Chiếc ghế tựa xiết mạnh vào bực, bật lên một tiếng « ke...ét » thật dài. Tôi khoanh tay đứng chờ, không hiểu bị gọi lên vì có gì. Vì đã gần giờ tan học, chỉ còn phải ngồi nghe đọc điểm các bài thi hàng tuần của từng người.

Thầy giáo tôi đã nhảy phát xuống đất, hất mạnh cảm tôi lên, mắt long song sọc chiếu nhìn:

- Mày đừng im, không thì chết. Bốp! Chát! Bốp! Chát! Một cái tát trái đập mạnh vào mặt tôi bằng tất cả sức mạnh của con thú giữ đương cuồng nộ. Lại một cái tát

tay đã đau chói và như sắp rụng, tôi phải lùi dần vào một góc tường. [Sắc mặt thầy giáo tôi đã tái mét. Hai mắt thầy như hai hòn bi ve ánh ra những vân xanh. Cầm bạnh



khác... rồi một cái tát khác... rồi những cái tát khác.

Hai bàn tay của thầy giáo vả vào mặt tôi chẳng kỳ mắt mũi, gò má, thái dương. Tôi phải ôm lấy đầu. Thầy giáo liền giảng tay tôi ra và đưa những quả đấm nắm chắc vào một bên mặt tôi.

Đầu tôi đã quay tròn, máu mũi chảy dòng dòng.

Tôi vẫn không kêu khóc vì không hiểu bởi duyên cớ gì mà bị gọi lên đánh. Bị đánh ngay lúc đó tôi không đau đớn, chỉ ngạc nhiên và bực tức. Mãi sau tôi mới dám ngửa mặt lên nhìn, khi thầy tôi túm tóc tôi, lôi sênh sếch đến bên bực gỗ.

Ông chần, mông đít, sống lưng bả vai, và hai cánh tay tôi như bị vật ra từng miếng thịt một bởi những đầu thước kẻ. Trước tôi còn giờ tay đỡ, nhưng sau mười ngón

ra và hất về phía trước như một lưỡi sừng của phu than.

Không còn một tiếng động trong lớp học! Tụi học trò đều nín thở.

Tôi đã lùi vào sau cái bàn quay, rồi ngồi xếp xuống.

Rắc! cái thước kẻ quật lên đầu tôi vọt lên trần nhà. Thầy giáo tôi rit theo một tiếng. Một chân đưa gót giày lên sống lưng tôi. Nhưng tôi đã nằm gục xuống đất, người co rúm lại.

- Hồng, ra đây!

Tôi chập choạng đứng dậy, choáng váng bước ra trước bực gỗ.

- Mày là thằng khổ nạn!

- Lạy thầy con không biết gì hết.

- Cầm! Cầm ngay! Đồ ăn cắp! Cầm ngay!

Mồm tôi mẫn chất. Tôi phải vượt giòng máu mũi rỉ xuống mép và

nhấn mặt nuốt thứ nước bọt lỳ nhầy mủn mủn.

- Quả con oan! Con không biết gì hết.

- Cầm! Cầm ngay! Đồ mất dạy. Nước mắt tôi đến bấy giờ mới chảy ra. Tôi ngược mắt mờ lờ nhìn thầy giáo:

- Thưa thầy, thật con không làm gì.

- Lại còn cãi. Cầm ngay! Đồ khổ nạn! Đồ ăn cắp, đồ mất dạy, đồ khổ nạn...

Từng ấy câu mắng nhiếc của thầy giáo càng làm tôi uất ức. Đánh đập tôi, sỉ vả tôi, mà không cho tôi biết vì phạm lỗi gì! Mà thật tôi chẳng phạm lỗi gì khi thầy đồng đạc cất tiếng:

- Các anh ngồi im nghe tôi đọc notes các bài thi đây này.

Thầy giáo đã đứng dậy túm bờm tóc tôi ầy mạnh về lối đi bên trái:

- Xếp mau sách vở rồi lên đây.

Từ trên bảng đi về chỗ, tôi thấy tất cả lớp trông đờ rờn vào tôi, ngạc nhiên và ghê sợ. Đến chỗ ngồi tôi hỏi một thằng bạn:

- Anh có biết tôi có tội gì không?

Nó lăm lét nhìn thầy giáo, yên lặng không đáp. Tôi hỏi thằng ngồi sau:

- Anh làm ơn bảo cho tôi biết tôi có tội gì.

Thằng này cũng làm thỉnh Trên kia thầy giáo tôi càng thúc giục. Tôi luống cuống thêm, ấn cả lọ mực không đóng nút vào cặp sách lẽ mề ồm lên.

Dần từng tiếng, thầy giáo bảo tôi:

- Mày không được học nữa. Về nhà thôi.

Tôi sụt sướt van lơn:

- Lạy thầy, quả con oan, con không biết gì hết.

- Nhưng mày phải về, rồi mày sẽ biết mày có tội gì.

Câu này thầy nói hơi nhanh như không muốn cho tụi học trò yên lặng khoanh tay trên năm giấy bàn. Tôi gạt nước mắt:

- Lạy thầy, thật con không có tội gì.

(Ký sau dằng hết)

Nguyễn Hồng

Rượu Cốt Nhát,

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. RONDON & C^{ie} L^{td} B^d Đông Khánh HANOI

Hạt san

Chưa làm gì ?

Thời Vụ số 78, trong « Một truyện tình phụ » :

Ông phó máy số di kế: bạn với bác 115 chỉ vì một mớ quần áo kaki của nhà nước phát cho rộng lưng thùng quá, bác 115 phải thuê thợ lại hoặc cắt ngắn đi hay nói thêm ra.

Hoạn lại ? Mà hoạn lại bằng cách nói thêm ra ?

Giá người

Viết Báo số 681, trong bài « Một vụ cháy nữa trong ngày 13 Nov. » :

Tất cả có chín sự chủ bị cháy và hai con lợn bị thiêu : số thiệt hại tới 500p.

Chín sự chủ và hai con lợn bị cháy mà có năm trăm bạc ? Rẻ quá nhỉ !

Nói mớ

T. T. Năm số 7, trong bài « Trinh bạch » :

Tiếng sáo chàng chổi sang những vườn đào sương lạnh rồi lại trở sang những sớm lòng sương lạnh xa xa. Mườì ngón tay chàng giăng ngang bên má, dễ lọt xuống hố lòng mườì bóng tối menh mang.

Lọt xuống lỗ sáo thì có, chứ hố lòng nào ! Nhưng « mườì » bóng thì có họa chàng thổi sáo tây !

Thuận tiện tuyệt đối

Thời Vụ số 79, trong bài « Luân lạc » :

Tôi đã tắm nửa đời bằng nước mắt..

Trong lúc « luân lạc », muốn sạch sẽ thì cũng phải thế chứ !

Lá cao ?

Cũng trong số ấy, truyện « Ông chủ báo » :

Đặng Hứa đặc ý làm, nụ cười dán ở cạnh mép, mắt nhìn xuống cái mũi giấy bóng nhoáng.

Thế thì cạnh mép mọc mụn rồi !

Chượt ranh

T. T. Bấy số 234, trong truyện « Cháy » :

...đỉnh màn rách rách đây đó ít chùem cắt chượt. Chàng mở to mắt



— Ông bỏ quên mũ
— Khổng mũ tôi đội trên đầu, rồi mà !..

VUI CƯỜI

Của Năm Tèo

Hát hay

Bà Hai đi chơi về bất gặp Tý đang trêu thàng Ba, là đứa bướng bỉnh, bà ai nó cũng chửi. Bà Hai liền gọi Tý, bảo :

— Tý, mày đừng trêu nó mà nó lại « hát hay » cho mày nghe bây giờ.
— Nếu thế... thì con cứ trêu nó để nó hát hay cho con nghe.

Nặng

VĂN SĨ — Anh ạ, hôm qua tôi nặng mãi mới đi được...
BAN VĂN SĨ — Được mấy trang ?
VĂN SĨ — Không tôi nặng cái đầu danh ở dùi.

Cần thận

Chàng Cần Thận quả quyết đi tự tử. Đi được một lát quay về. Vợ hỏi :
— Sao bố nó bảo đi tự tử lại về ?
— Không, tao quên giấy cần cước, sợ xuống âm phủ nhỡ vào buôn bán trong Trung-kỳ, Nam-kỳ.

Giả thù

— Mày à, tao có mối thù với thằng T. mãi hôm qua tao mới giả được.
— ?...
— Nó đi trước, tao đi sau, tao cứ đâm tràn lên cả mặt mũi cái bóng của nó ở đằng sau nó.

Của L. T. C.

Tài hùng biện

Diễn giả đang nói trong bàn không khi im lặng, bất thỉnh lình một tiếng ngáy vang ầm lên. Đó là một bà đứng tuổi ngồi ngay hàng đầu đang ngáy o o.

Không lấy thế làm thất vọng, diễn giả từ tốn nói với bà cụ đã vực tỉnh dậy vì tiếng cười ầm của mọi người :

— Thưa bà, bà ngủ ; vắng, tôi không dám nói gì, nhưng trong khi ngủ bà đã ngáy quá to đến nỗi thỉnh giả tôi không thể ngủ được như bà,

thở luôn một chuỗi vòng khốì và muốn vòng khốì đánh dài lấy những viên cắt chượt khó chịu kia. Cái lối nghịch dó dẫn như thế, ở người Nguyễn, thường là triệu chứng của một sự bằng lòng.

Ở « người » Nguyễn ? Vậy chượt ỉa cả lên người Nguyễn, và tại thế chàng lấy làm bằng lòng và đâm ra dó dẫn muốn cho khốì thuốc đánh dài lấy những viên cắt chượt.

Đã đành !

Vẫn trong truyện ấy :
Phía thàng gác có tiếng guốc người.
Chàng lẽ dười-vơi lại có thể lọt vào gác một nhà cô dâu !

Bộ mặt ai ?

Cũng vẫn trong truyện ấy :
Vừa rời Hòa ăn nhiều thịt, uống mấy chén rượu, thấy trong người rạo rạo nhiều. Mặt Hòa đỏ bừng bừng, mắt lấp lánh. Nàng thực có bộ mặt của người cườì con gái đi xin lửa bên bàn xóm.
Thế thì hẳn « nàng » có bộ mặt của tác giả.

Sông phẳng

V. B. số 684, trong bài « Thử bực giang hồ » :

Sấm đủ đồ dùng rồi, bạn tôi đem tiền chu cấp cả cho... khoát lẹ — bạn tôi vẫn có lòng bác ái ấy.

Tiền trao thì cháo cũng mức rồi ! Còn Báo « chu cấp » với « bác ái » thì chu cấp và « bác ái » cái gì ?

Không thừa

Vật Đục số 22, trong bài « Hanoi trong lợ » :

Họ đợi đến giờ các cô thiếu ra ngồi bành là các ông ấy lòng nhòng cầm cái mandoline đi qua cửa...

Nói vậy chứ các cô ấy có « thiếu » cái gì đâu !

HÀN ĐÁI SẠN

đó là điều tối phải cần nói đến.
Vị tài ăn nói, diễn giả đã được các thỉnh giả từ lúc đó chú ý đến bài diễn văn của mình.

Có hiểu

CHÚ — Cháu sẽ làm gì về sau ?
CHÁU — Cháu làm đốc tờ đề vùa lòng thầy cháu rồi làm quan đề me cháu bằng lòng và sau sẽ đi lính lâu bay vì cháu thích tàu bay.

Lời con trẻ

— Bé lên mấy ?
— Bé lên năm.
— Bé không cao bằng cái ó.
— Thế cái ó lên mấy ?
— ...

Của V. N. P.

Bánh ngon

— Thế nào bác tham, bác lượ đôi bánh ấy chưa ?
— Đã, trăm hai thì rẻ quá bác nhỉ.
Lý Toét đi cạnh nghe lỏm được, lượ làm lạ và hỏi :
— Thưa hai ông bánh gì mà đắt thế ?

— Thưa cụ bánh Mít-sơ-lanh ạ.
Lý Toét lăm bằm một mình :
— Chắc trong bánh Mít-sơ-lanh có yến, có sâm cao lý chứ gì.

Oai

— Đố này cậu Đu-me chữa, ó tô mỗi lần phải chờ hàng nửa giờ, khó khăn quá.
— Thế sao hôm nọ ó-tô tôi qua cầu không phải chờ một phút nào ?
— ?? ?
— Tôi đi ó tô rày.

Chưa bằng

— Thế thì chưa bằng : Hôm nọ xe tôi qua phố Sinh Tử thì: kèn rong, cờ phướ, thiên hạ và các xe cộ khác đều đứng chờ tôi qua.
— ??
— Vì tôi đi xe hỏa.

Nước mẹ

THẦY GIÁO — Eau de mer là gì ?
HỌC TRÒ — Là nước mẹ ạ.

Tê lê phôn

CHỦ ĐIỆN THOẠI — Tại sao tôi gọi mãi anh không nghe ?
THU KÝ — Thưa ông téléphone hỏng a.
CHỦ CÀU, — Thế sao không gọi ra giây thép cho người ta lại chữa ?

CẦN CỎ BỘNG VIÊN GIÚP VIỆC

Hoa hồng và lương rất hậu

Ở xa viết thư (kèm tem giá lời) hỏi M. Nguyễn gia Dụ, Directeur Cours ABC de Français par correspondance N° 107, Pavillons Noirs — Hanoi. Ai chỉ cần học chữ Tây để dùng ngay, để giao thiệp, để tự làm lấy đơn từ, giấy má... nên biên tên nói rõ sức học và kèm ngân phiếu 2p.00 gửi cho M. Nguyễn gia Dụ thời sẽ nhận được 1 tập thư gửi liền 4 tuần lễ, để hiểu, chóng biết.

Tại 158, Đường cầu Cửa Đông (153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi) **TÉL. 398**

D' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris nguyên Trang-kỳ bệnh-viện quản đốc chạgen trị Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 8h đến 9h

Khi cần kịp thời và khi lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh

Những sự thù hằn trong làng văn

NHÂN bài: « Một vài kỷ niệm về Nguyễn-nhược-Pháp », một tờ báo ở Hà-nội (1) đã có dịp thổ lộ những ý tưởng quá chừng thiên cận, khiến cho người ngay thẳng phải phiền lòng.

Thấy tôi mến tiếc Nguyễn-nhược-Pháp và nhắc đến thiên tài của nhà thiếu niên thi sĩ, báo kỳ liền trắng trợn bảo là tôi « giả vờ khen ! » Những ngôn hành

của thi sĩ ; một vài ý kiến của ông đối với bạn hữu, đối với nhân vật trong làng văn, làng báo và đối với chúng tôi, cùng những kỷ niệm riêng mà tôi thuật lại ; tôi coi là những điều rất quý báu và thiêng liêng ; tôi ghi lấy bằng cả sự kính cần chân thành đối với người đã khuất. Tờ báo kia không tin là thế, lại cho rằng những lời Nhược Pháp

nói về chúng tôi toàn là lời tôi « bịa đặt ra » !

Bạn đồng nghiệp không thể hiểu tình cảm trân trọng của một người trước một cái tang đau đớn ; bạn đồng nghiệp lại tưởng một cách rất dễ dàng, rất nông nổi, rằng tôi đã « lợi dụng cái chết » để quảng cáo (1) cho chúng tôi. Đối với họ có lẽ ở đời chỉ toàn giả dối và lợi dụng. Họ ngờ cho kẻ khác có những ý nghĩ nhỏ nhen, bí òi đến thế được, chắc hẳn là vì họ chỉ biết có những ý nghĩ như thế trong lòng người.

Văn tự là phương tiện để phô bày những tư tưởng đẹp, tinh tình hay ; văn tự cũng là chứng cứ hùng hồn tố cáo những tâm tình hắc ám. Máy nhà bình bút của tờ báo kia vô tình đã để cho tôi thấy rõ những tư tưởng uơ hèn của họ ; và khi thấy rõ như thế, tôi thực lấy làm phiền lòng.

Tôi không buồn cho riêng tôi, chỉ phân nản rằng trong làng văn tôi gặp thấy có người tự khinh miệt đến thế. Sự ghen tị xui họ làm những việc nhỏ nhặt, giục họ nói những điều vô ý thức, và khiến họ quên hẳn tư cách mình. Công bằng, ngay thực, không còn trong tâm trí hạng người này. Họ bình phẩm, họ chỉ trích, không phải vì mong cảnh tỉnh kẻ khác, nhưng chỉ vì họ muốn thỏa mãn một sự cần dùng bất chính của tâm hồn. Một điều sai lạc của kẻ khác là một cơ cho họ sung sướng đã đành, nhưng một công việc quang minh của kẻ khác họ cũng coi là có ý tà tất. Đẳng nào họ cũng được dịp để công kích, và công kích bằng tất cả sự băng hái thô lỗ, tất cả sự hờn ghen chứa chất trong một tấm lòng giận dữ mê cuồng.

Nhưng sự hằn học của họ không bại được ai. Đó chỉ là những lớp sóng bùng hồ một cách đáng thương và nực cười, những lớp sóng vật mình vào sườn núi rồi tan thành bọt.

Thế-Lữ

1) Vít Đục, số 23



A — Sao sự cụ, thấy mây trông buồn tiêu ngu thế ?

B — Mây nghĩ có oan không : Thấy tao trúng số tông-bô-la ? Hội-Chợ...

A — Nhưng sao lại buồn ?
B — ... trúng một ; bộ đồ uốn tõe và hai cái lược !

Núi xa

Núi tận chân trời đứng nghỉ xa,
Gió đều trang trải nguyệt bao la ;
Êm êm núi biếc xinh như ngọc
Và cũng buồn như nỗi nhớ nhà.

Thấy núi yêu kiều, tưởng núi yên,
Tha hồ ta mộng cảnh non tiên,
Tưởng như núi đẹp là tranh vẽ,
Nhưng núi không hề đứng thân nhiên.

Lá úa, cành khô vẫn rụng dần ;
Lối mòn, cỏ mọc vẫn lên chôn.
Chim hôm run rẩy trong tim nhỏ,
Thỏ sợ gợn tai hừng tiếng ồn.

Có lẽ ông tiêu sống giữa cây
Đêm nay hồn lạnh đã theo mây ;
Gió rừng có lẽ tuôn muôn góc,
Có lẽ mưa im xối đã đây...

— Lăn với đời quay, tôi cứ đi,
Người ngoài không thấu giữa lòng si.
Cũng như xa quá nên ta chỉ
Thấy núi yên như một miếng bia.

XUÂN DIỆU

ĐẦU CHÂN TRÊN ĐƯỜNG

AI biết đường kia đậm mấy lần ?
Gió vừa thổi lạc đầu muôn chân.—
Làm sao gộp lại nâng xem thử
Những bước vu vơ xa lại gần...

Thôi đã tan rồi vạn gót hương
Của người đẹp tới tự trăm phương.
Tan rồi những bước không hò hẹn
Đã bước trùng nhau một ngã đường.

Cây mờ cành xanh, nghiêng lá phôi ;
Bụi gieo trên lá, dột nên lời.
Bảng khuâng để lại bao câu chuyện
Của những bàn chân rỏ dấu đời.

Đã vậy bao lần rồi thế nhỉ ?
Và sau này nữa, dấu chân ai
Sẽ ghi rồi xóa trên đường bạc
Mỗi lúc trời đem gió thổi dài ?

HUY-CẬN

THƠ ĐƯỜNG

Họa Đỗ Lục-sự đề hồng diệp

Hàn sơn thập nguyệt đàn,
Sương diệp nhất thời tàn.
Tự thiêu phi nhân hỏa,
Như hoa bất đãi xuân.
Liên hàng bài giảng-trường.
Loạn lạc tiên hồng càn.
Giải trụ lam dư khan,
Phong tiền duy lưỡng nhân.

BẠCH-BỬU-M

THƠ DỊCH

Họa ông Lục-sự họ Đỗ, vịnh lá đỏ

Lạnh lùng buổi sáng tháng mười,
Lá sương phơi núi cùng thời mới
sao !

Như thiêu, chẳng lửa mà thiêu,
Như hoa, chẳng đợi xuân nào mới
hóa.

Liên hàng, màn tia bày ra,
Rơi tung, xếp nếp khăn là đồ ghê !
Muốn xem, đừng, xuống kiệu tre,
Đừng chơi ngọn gió chỉ ta hai người.

TẢN ĐÀ

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SÔNG BĂNG RƯỢU ALCOOL :
KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ BẢ THẬP SONG CÂY ĐÈN :
MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ về công, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sử Đông-Đương :

Etablissements DAI-ICH - 29, Bd Tongdocphuong, Gholon
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt sáng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt sáng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt sáng 10 giờ

**Tiếng kêu cứu của dân
Thái-Ninh đối với việc
ông Ngô văn Phú xin
bãi bãi ở Thái-Ninh**

Tân Bồi ngày 5 Avril 1938
Kính trình quan phủ Thái-ninh,
Thái-bình

Bẩm quan lớn,

CHÚNG TÔI là chánh, phó tổng Tân Bồi phủ Thái-ninh và hương lý 13 xã: Tân Xuân, Liên Khê, Thanh Khê, Nghĩa Phong, Tuấn Nghĩa, Đồng Nhân, Thiên Kiều, Hanh thông Giáo, Hanh thông Lương, Xuân hòa Giáo, Xuân hòa Lương, Chí Thiện và Lũng Tả, kính bêu quan lớn làm ơn cho chúng tôi việc sau này :

Nguyên tổng Tân Bồi chúng tôi có một cái bãi bãi nổi lên giáp xã Lũng Tả, độ hơn 1 000 mẫu Annam, hiện chưa đắp thành đê và không có ai cấy cấy.

Vừa đây, chúng tôi tiếp được giấy sức của quan lớn yết thị ở đình làng cho dân chúng biết hai ông Ngô văn Phú và Ngô văn Mậu đã đề đơn xin cái bãi bãi để khai khẩn.

Chúng tôi thay mặt cho hơn một nghìn dân đình tổng Tân Bồi và hơn ba nghìn nam phụ lão ấu 13 xã, đề đơn này kính xin quan lớn can thiệp với quan trên để nhà nước cho phép dân đình tổng chúng tôi ra khai khẩn chỗ bãi bãi mà các ông Ngô văn Phú và Ngô văn Mậu định xin.

Vì những lẽ sau này :

1.) Tổng Tân Bồi rất ít công điền. Có ai mỗi suất đình được cấp 3, 4 sào ruộng công, có xã dân đình không được cấp sào nào, số ruộng liệt vào hạng vô sản rất nhiều.

2.) Bọn cúng đình vừa kể trên ăn ăn vất vả quanh năm, ngày tháng mà không đủ ăn, có nơi chỉ ăn một ngày một bữa, có nơi phải ăn rau, ăn khoai trừ cơm, xét ra chỉ tại không có ruộng đất để cấy cấy, sinh nhai. Làm đã không đủ ăn, nuôi vợ, nuôi con, lấy tiền đâu để nộp sưu thuế cho nhà nước, khiến cho bọn chức dịch chúng tôi mệt mỏi và, khó khăn về mấy vụ nước.

3.) Về bãi bãi Tân-bồi, năm 1932 quan nguyên tri phủ Nguyễn Bách và quan nguyên Công-sứ Bary đã

DI DÂN

Về vụ này, kỳ trước chúng tôi đã đăng bức thư ngỏ của ông Phạm văn Bình đề lên ông thống sứ Bắc-kỳ.

Kỳ này chúng tôi đăng dưới đây một trong những đơn khiếu nại của dân nghèo phủ Thái-ninh gửi cho ông tri phủ Pham học Hải, ông tổng đốc Nguyễn bá Tiếp, ông công sứ Domec và ông thống sứ Châtel.
N. N.

điều tế dân phu đắp đê để chia cho dân nghèo làm công điền, tuy đê bị vỡ, nhưng tiền phí vào đây rất nhiều công của. Riêng tổng Tân-Bồi chúng tôi phải xuất ra một nghìn phu, đắp trong một tháng trời, mỗi tên phu phải xuất tiền cơm ra đắp đê mất 5\$00

4.) Chính - phủ hiện nay đang chăm lo việc di dân những tỉnh đông người ở như Thái-bình, Nam-định, Hà -đông, lên miền Trung-châu và Thượng - du do các quỹ hàng tỉnh chịu phí tổn. Quan thống sứ Châtel là một vị thủ hiến rất hay ân cần săn sóc đến sự sinh

sống của đám dân nghèo và đã ủy riêng quan Thanh - tra Delsalle là một vị quan cai trị am hiểu tình cảnh khốn cùng của dân quê trông nom về việc di dân. Đủ tỏ ra chính phủ lúc nào cũng vì dân mà trù tính mọi phương sách để dân có thể sinh sống một cách dễ dãi và đàng thuế cho nhà nước một cách sống phẳng.

Vì những lẽ đã kể trên, chúng tôi kính cần yêu cầu quan lớn lấy lẽ công bằng và quyền hạn một ông quan phụ mẫu bênh vực lấy dân nghèo tổng Tân-bồi và đạo đạt lời thỉnh cầu thiết tha của dân

chúng lên quan trên để chính phủ y cho dân đình tổng Tân Bồi được phép ra cấy cấy, đắp đê, làm ăn ngoài bãi bãi

Chúng tôi tin rằng chính phủ và các quan chức thay mặt chính phủ bao giờ cũng công minh, vị dân hơn các nhà tư gia, nhiều tiền và nhiều thế lực. Và lại, chính phủ có cho hai ông Ngô văn Phú và Ngô văn Mậu làm của riêng cái bãi bãi kia thì chính phủ cũng chỉ lấy thuế điền và thuế thân như đối với dân chúng mà thôi. Thành ra chỉ hai ông ấy được hưởng, còn mấy nghìn nam phụ lão ấu tổng Tân Bồi vẫn chịu đói rách, cùng cực, đau đớn khi thấy hai người giàu có đến chiếm cứ ruộng đất đáng lẽ về mình, hay về con cháu mình.

Chúng tôi dám chắc rằng chính phủ sẽ nhủ lòng thương bọn dân nghèo cũng túng hơn là vị nể hai nhà tư bản Phú và Mậu, và không khi nào chính phủ lại đem bãi bãi quốc gia công thổ cho một, hai người làm của sở hữu. Nếu chúng tôi không nhầm thì trước đây, hồi năm 1922 đã có một đạo nghị định bãi bãi cái lệ cho bãi bãi thành của sở hữu riêng từng người, nhất là những nhà tư bản.

Vậy bọn phản chúng tôi là chánh, phó tổng, hương lý 13 xã tổng Tân Bồi phải thay mặt hơn một nghìn dân đình và hơn ba nghìn nam phụ lão ấu đề đơn này lên quan lớn, kính xin quan lớn xét cho và bêu lên quan tổng đốc và quan công sứ để dân nghèo tổng chúng tôi có đất làm ăn, cấy cấy và nộp thuế cho chính phủ thì chúng tôi và dân chúng được đội ơn quan lớn mãi mãi.

Nay kính bêu

Theo sau hai mươi tám tên ký của chánh, phó tổng và lý trưởng, chánh hương hội 13 xã tổng Tân Bồi.

Lời chú thích. — Kết quả của cái đơn này ra sao? Có tin đồn rằng nữ bị xếp một cách kỹ lưỡng vào bản hồ sơ phủ Thái-ninh và các nhà chức dịch công tâm của tổng Tân-bồi bị quả trách là đã dám gửi một cái đơn bằng chữ Pháp lên thẳng ông Thống sứ Châtel.

Lần sau chúng tôi sẽ lục đăng cái đơn của các nhà chức dịch tổng Tân Bồi gửi bằng thư đảm bảo lên phủ Thống sứ.



Me ơi, ông phật kia cứ cúng chuối mãi thì rồi lại phải cho ông ấy thuốc giun nữa thôi...

Làm thế nào cho người yêu phải nghĩ đến mình và bắt được người khác phải theo ý muốn của mình,

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

sẽ chỉ dẫn các bạn biết những điều bí mật ấy.

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

còn chỉ cách cho các bạn tự mình học lấy thôi miên, ảo thuật và xem triết lý, tướng tay, tử vi, v. v. một cách rất dạn dĩ nhanh chóng.

Mỗi tập 3 xu — 3 tháng Op.50 — 6 tháng Op.80

Thư gửi về nhà in MAI-LINH — Hanoi

CÉCÉ TRICOTS É

Les tricots CÉCÉ vous invitent à venir voir leurs jolis modèles à la Foire de Hanoi
Stands Série I, N. 3 et 4

En gros : **CU CHUNG**
100, Rue du Colon — Hanoi

HẠNH thấy bóng người ở gái phản chiếu trong kính cửa sổ, nhưng không quay đầu lại, làm như mê mải ngắm vườn cam. Sự thực chàng đương mong người ta bung bữa ăn sáng vào, vì sau một ngày nhậu cơm chàng đói ngấu: cốc sữa với chiếc bánh mì tối hôm trước chỉ như món khai vị làm cho dạ dày chàng căng nồm nao.

— Thưa ông: có nước nóng rồi đấy ạ.

— Nước sôi à? Đâu, chị?

— Thưa ông, ở bên buồng «toa lét»

Hạnh kinh hoàng nghĩ thầm: «Tôi ra nước rửa mặt, mình lại cứ tưởng nước sôi pha sữa. May mà cái nồi của mình mập mờ, chứ nếu mình nói rõ ra là nước sôi pha sữa thì còn gì là thể diện.» Như phần nhiều người nhút nhát, Hạnh rất hay lo mất thể diện, nhất khi đứng trước đàn bà.

— Mời ông sang rửa mặt rồi xơi sáng ạ.

Hạnh đáp lại một tiếng «À!» thì thào như hơi gió trong cổ họng. Rồi hấp tấp ra phòng khách.

— Thưa ông buồng «toa lét» ở đây cơ ạ.

Nhài trở phía trước. Đó là một màu hiên ngăn ra bằng một bức bàn sơn màu xanh nhạt.

Hạnh mở cửa thò đầu nhìn vào trong. Thấy cái thùng kẽm gần chiếm kín bề ngang hiên, chàng đột ngột kêu:

— À! Buồng tắm!

— Vâng, phòng «toa lét».

Câu trả lời đi liền một cái mỉm cười rất tự nhiên và thẳng thắn mà Hạnh tưởng có ngụ một ý nghĩa mỉa mai: «Để nó ngó mình không hiểu nghĩa chữ toilette của nó chăng!» Chàng cúi kính hỏi:

— Chị cũng biết chữ tây chữ tiêc cơ đấy.

Người đẩy tờ gái ngó ngác nhìn Hạnh. Vì tiếng «phòng toa lét» nàng chỉ gọi theo chủ mà chẳng hiểu đó là tiếng tây.

— Được, cảm ơn chị.

Hạnh vào đứng trước bàn rửa

HẠNH

của KHÁI - HUNG

(Tiếp theo)



mặt, một cái bàn màu sơn trắng đã cũ, ở giữa đục thủng một lỗ tròn để lọt tròn cái chậu sứ gang tây men màu sắc sỡ. Cái gương chữ nhật khung gỗ treo thấp khiến Hạnh phải khuỵu gối mới nhìn thấy bóng mặt mình, cái bóng lơ mờ như hiện ra trong sương mù buổi sớm: Hơi nước nóng bốc lên đã phủ đầy một lớp bụi nhỏ. Chàng kêu thầm: «Flou artistique!»

Thực vậy, hình chàng hiện ra như một vài bức ảnh mỹ thuật trong một tạp chí chiếu bóng bên Pháp. Chàng ngắm nghía với một ý nghĩ tự ái. Cái vài băng trắng quấn vòng đầu, kẻ một chữ nhân trên trán. Chàng thấy mình

như vụt trở nên một ông hoàng Ả-rập trong những truyện «Sách Hồng» đọc ngày xưa. Và chàng mơ màng vừa lạc tới một cảnh mộng, một cảnh êm đềm, một thế giới lạ lùng mà chàng tưởng tượng có toàn phụ-nữ.

— Mời ông rửa mặt rồi sang phòng ăn xơi sáng.

Hạnh giặt mình vội đáp:

— Được.

Rồi đứng khần bông vào chậu nước, nói tiếp:

— Cái gương này treo quá thấp thành thử cứ phải cúi xuống mới soi được.

— Bầm có nhẽ tại ông cao quá.

— Ừ có nhẽ.

Hạnh mỉm cười nhớ tới tấm

thân béo lùn của ông chủ đồn điền và tầm vóc nhỏ nhắn của bà chủ.

— Chị có cái...khăn lau, lau qua cái gương hộ tôi.

Không nghe tiếng trả lời, Hạnh quay lại. Người đẩy tờ gái đã đi rồi.

Rửa mặt xong, Hạnh nhìn thấy lọ nước hoa pha loãng màu trắng hồng, cái ốc ở đầu nút đã vặn ra. Chàng cầm lấy giốc lên tóc và cái băng quấn đầu. Thoảng thoảng một mùi thơm. Đó chỉ là một thứ nước súc tóc xoàng của đàn ông, nhưng Hạnh cho hương thơm của nó hoàn toàn có tính cách phụ-nữ, hầu như mùi da thịt đàn bà mà chưa bao giờ chàng đã được gần gũi thân mật.

Hạnh nhớ một lần cách đây hai năm, anh em đồng nghiệp rủ đi hát ả đào ở tỉnh. Một đào nương mũm mĩm, cô Lan, lấm lét nhìn chàng, khiến chàng cảm thấy rạo rục tình yêu. Người ta ấy chàng vào lòng Lan, chàng vụng vẫy ngồi nhích ra, nhưng lặng thinh để mặc Lan ghé sát lên đùi mình. Đêm hôm ấy về trường, Hạnh bàng hoàng nhớ người ả đào, và trong lòng mấy tuần lễ mùi nước hoa nhài hăng sè của người ấy phảng phất trong tâm hồn chàng. Từ đấy hể thoảng nơi trí thấy mùi nước hoa là chàng lại chợt nghĩ đến đàn bà, nghĩ đến một cách thân nhiên, không ham muốn.

Lần này mùi nước súc tóc đưa tri nhớ Hạnh tới một kỷ niệm gần hơn, ầu yếm hơn: cái nâng đầu nhẹ nhàng trưa hôm trước của bàn tay mát trong làn không khí thơm tho.

— Mời ông xơi sáng.

Hạnh lặng lẽ quay ra, đi theo người đẩy tờ gái.

— Ở đâu chị?

— Thưa ông ở phòng ăn.

Người kia đưa Hạnh qua phòng khách. Hạnh ngược nhìn hai bức ảnh phóng đại treo trên lò sưởi và nghĩ thầm: «Chắc song thân ông chủ». Một ý nghĩ khác theo liền ngay: «Chừng ông ta

HỘI CHỢ HANOI 1938

Quý Ngài về thăm Hội Chợ, xin mời lại xem:

GIAN HÀNG SỐ 10

ở đây xưởng dệt PHUC - LAI có trưng bày các áo len kiểu tối tân, rất hợp thời trang

Fabrique de tricots

PHUC LAI

87, 89, Route de Huế — Hanoi
Tél. 974 — R. C. Hanoi 600

Lâu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rứt nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà trẻ con. Thuốc lậu 0p.60 một hộp. Giang-mai 0p.70 Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haidương. Mai.INH 60-62 Paul Doumer, Hải-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

hồi còn nhỏ được cha mẹ quý mến lắm». Và chàng thoáng tưởng tới cha mẹ già đã về hưu hiện ở nhà quê, một làng tầm thường miền trung châu với những nếp nhà lợp rạ san sát nhau như bát úp, và những ruộng lúa sà sà bằng phẳng chạy thẳng tắp đến những lũy tre xa. Trước kia, mỗi năm Hạnh về làng thăm cha mẹ bốn lần vào các dịp nghỉ hè, tết nguyên đán và hai ngày giỗ chính; chàng về thăm lấy lệ để khỏi mang tiếng là đứa con bất hiếu. Nhưng hai năm nay, Hạnh chỉ ở nhà vừa đúng ba ngày tết. Chàng nói với cha mẹ rằng nghỉ hè chàng bận dạy tư, không về được. Cha mẹ chàng cũng không bắt bẻ, hơn thế, chàng thêm lưu ý đến sự có mặt của chàng ở nhà. Hạnh không lấy thế làm tủi nhục, và cho là cha mẹ anh em đã chột lênh đậm với mình ngay từ thời mình còn nhỏ thì nay cũng khó lòng mà ân cần, tử tế với mình được. Ở đời mọi việc, mọi sự đều do thói quen cả...

— Mời ông xơi sáng.
Hạnh lưỡng cống :
— Vâng ạ. Cảm ơn bà.
Bà chủ niềm nở kéo ghế nói :
— Ông ngồi đây.

Hạnh yên lặng ngồi xuống, hai cánh tay tì lên khăn bàn trắng, hai bàn tay chắp lại, rít chặt. Những lúc ngưng ngập, Hạnh khổ sở nhất vì hai bàn tay, chẳng biết để vào đâu, và dùng làm việc gì.

Bốn chiếc bánh mì đặt trong hõn cái đĩa. Hạnh lo lắng tự nhủ « ăn cơm tây à ? »

Bà chủ rót nước chè ra ba chén và nói :

— Ông tha lỗi cho nhà tôi. Nhà tôi chưa dạy vì hôm qua thức khuya quá.

Hạnh hấp tấp toan đáp : « Thưa bà tôi biết thế ». Nhưng chàng giữ ngay lại được, và mừng thầm rằng đã may mắn tránh khỏi một điều lảm lỡ lớn.

— Mời ông nếm thử chè nhà. Tiếng « nhà » Hạnh nghe than mặt quá. Và tự nhiên chàng

sung sướng.

— Thưa ông năm nay tôi bắt đầu làm « thé noir », chắc chưa



được khéo... chắc còn vụng.

Hạnh vội đáp :

— Thưa bà, khéo đấy chứ...

Bà chủ mỉm cười, cái mỉm cười tiếp khách. Nhưng Hạnh cho là một cái mỉm cười chế nhạo. Vì chàng đã nhận thấy rằng câu khen của mình hơi quá, vô lý quá : đã uống đầu mà biết khéo hay vụng. Chàng liền nói chừa :

— Thưa bà, hương chè bốc lên thơm ngát.

— Vâng, thưa ông cái hương thé noir tôi vẫn yên hơn hương thé vert.

Hạnh lặng lẽ nâng chén nước, để khỏi phải trả lời, vì chàng chẳng biết thé noir là chè gì.

— Ấy thưa ông chưa có đường.

Lan vừa nói vừa đứng dậy cầm thìa súc miệng đường bỏ vào chén nước mà Hạnh gờ ra.

— Thưa ông, phải dùng hai miếng mới đủ ngọt.

— Thưa cô... cảm ơn cô.

Hạnh định nói : « Tôi quên uống kháng đường ». Nhưng

chợt nhớ đến thứ « chè đen » lạ lùng mà mình chưa dùng qua, chàng lại ngồi im : « Chừng chè

ô-long... Thì sao không gọi là chè ô-long lại gọi kiểu cách là thé noir !

Ngần nhiên, Lan như giảng nghĩa cho Hạnh hiểu. Nàng nhấp môi rồi bảo chị dâu :

— Chè của chị chẳng kém gì chè Ceylan.

Bà chủ cười :

— Hơn ấy chứ lì ! Có phải không ông giáo ?

Hạnh uống một hớp, rồi làm bộ thành thạo ngẫm nghĩ :

— Vâng, hơn nhiều !

— Hơn một tí thôi. Nhưng mời ông xơi, chẳng nguội... Bánh tây hôm qua nướng lại, ông xơi tạm. Hôm nay xe hàng họ chưa đưa bánh mới đến. Phải chờ đến chiều giờ mới có chuyển xe Tuyên qua đây.

Lan đáp :

— Thưa chị, pain noir ăn càng lành.

Hạnh vừa bẻ bánh vừa nghĩ thầm : « Hết thé noir đến pain noir ! Còn gì noir nữa ? »

— Mời ông xơi jambon. Jam-

bon nhà làm đấy ạ, ông thử dùng xem có khác lợn thường không.

— Vâng thưa bà, đây là lợn lầy ?

— Lợn rừng ạ.

Mặt Hạnh nóng ran. Chàng lăm lăm nhìn Lan, xem nàng có mỉm cười không. Không thấy nét mặt thiếu nữ đổi khác, chàng tự an ủi : « Người ta cũng có thể làm jambon bằng đùi lợn tày được lắm chứ ».

— Sao chị không lấy đuốc ra ăn ?

Câu hỏi của Lan, Hạnh cho có ẩn nghĩa chế mình quê mùa.

— Cô thích ăn đuốc ?

— Thưa chị thích lắm. Lọ đuốc chị gửi vào trường cho em, em phải giấu kỹ để ẩn dè, nếu không lũ quỷ nó cướp hết.

Bà chủ quay sang nói với ông khách :

— Thưa ông, cô Lan em nhà tôi hiện học năm thứ tư trường Đồng Khánh.

Hạnh ngẩng đầu chào. Lan cũng nghiêng đầu chào lại. Hạnh nghĩ thầm : « Thảo nào mà thành thạo thế. Một người làm cô đỡ, một người học năm thứ tư ».

— Thưa cô, nghỉ lễ Noel, có về thăm ông chủ bà chủ ?

— Vâng.

Những kỷ niệm thời còn theo học trường Bảo-hộ chỉ lờ mờ hiện ra trong trí nhớ Hạnh. Vào dịp Noel, không lần nào Hạnh về thăm nhà hay đi chơi đâu xa, nên lễ ấy cũng không để một vết sấu trong ký ức chàng như đối với các học trò khác.

— Thưa ông, ông có thích đi bắn không ?

Hạnh lạnh lùng đáp :

— Thưa bà không ạ.

— Nhà tôi thì mê săn bắn lắm. Mọi lễ Noel anh em lên chơi đi bắn đồng lắm. Năm nay chẳng thấy một mống nào. Tưởng ông thích thì mời ông ở lại đi bắn với nhà tôi. Nhà tôi có hai cây súng, một cây calibre 12, một cây calibre 16.

Lan nhìn đầu Hạnh đáp :

— Nhưng ông giáo còn đau, đi bắn sao được !

— Ô ! tôi quên nhỉ ! ông còn đau không ạ ?

Hạnh vui vẻ trả lời :

Mới và lạ !...

DÂN CHÚNG tuần báo đã ra số 3

Mua Dân Chúng sẽ được biết nhiều lợi ích :

VỀ Khoa học | dạy Comptabilité (Kế toán thực hành). Công nghệ, dạy các nghề có ích như làm da vrais... Thể thao, khuyến khích các môn thể thao ở Bắc-ly, dạy những phương pháp chống to xương và nở ngực do võ sĩ VŨ ĐŨN võ địch Qu-Nhơn 1937 và nhiều giáo sư khác.

Giang Trà-Kha, Võ Nhật, Tàu, Anh lúc nào võ sĩ VŨ ĐŨN cũng luôn luôn có mặt ở tòa báo giúp việc.

Vấn chương, Phụ nữ, Cinc, Vui Cười có nhiều cây bút trẻ trung và lịch lãm !

Báo Dân Chúng ra ngày thứ tư, mỗi kỳ ngoài bìa có ảnh 1 võ sĩ trừ đạo ở Ba-ly. 16 trang giá 0p.05.

6 tháng 1p.20, 1 năm 2p.40. Mua 1 năm Dân Chúng được b ếu thêm 1 cuốn sách dạy Giảng Trà Kha giá 0p.10.

Thư từ và mandat để tên : M. Vũ Văn Chung, Tòa báo, Báo Quân 29 Chancelaine — Hanoi.



Võ sĩ Vũ-Đôn

Miles Etienne Ha va deanne Le chuyên nghiệp khoa trang diem

MY VIEN AMY 20, Hang Than - Hanoi

Keo, Massage 20p.00... Túc đãi, rượu tót... không còn vết thẹo...

MUON TRANG DIEM DEP NGAY HON

Kính mời lại ngay M^{me} Mai Phương dite Bảo - Cẩm chi dùm trang diem,

AGENTS: F. Merson A. Rochet et C^{ie}... C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement...



« PETALIA » Poudre Tokalon... D'UN CHIMISIE PARISIEN... SPECIALISTE DE BEAUTE

THUONG-BUC - HANOI... Các tinh Bact-ky và káp lhanh... THUONG-BUC - HANOI

Ngày Nay... Tuấn báo ra ngày chót nhất... Mua báo kè từ Ter hay 15 tháng 10

Khai-hung (Còn nữa) khách. Hành thong... Hành thong và các thừc cấn đừg... Hành thong và các thừc cấn đừg.

đàn rồi đưa súng mới Hành bần... Hành thong và các thừc cấn đừg... Hành thong và các thừc cấn đừg.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

- Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :
- Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages 0\$12
 - Boîte de 100 copies de notes, beau papier 1.80
 - Ramotte de 100 — quadrillé multiple 1.00
 - Plumier laqué, couvercle chromos 1.05
 - Compas sur panoptics : 15 et 4 pièces 0\$65 & 0.48
 - Compas plats nickelé réversible double usage 1.18
 - — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55
 - Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Nước tiếng đồn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia-truyền thân-được nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liệu thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TỊCH CON-CHIM: 0\$45
- 2: NGÃ-NƯỚC CON-CHIM: 0.25
- 3: HÂN-LY CON-CHIM: 0.15
- 4: NHIỆT-LY CON-CHIM: 0.15
- 5: THUỐC GHỀ CON-CHIM: 0.15
- 6: CHÍNH-KHÍ CON-CHIM: 0.04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÉN, LÀO CỎ ĐAI-LY
VŨ-ĐÌNH-TÂN 178th — Lachtray — Hảiphong



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRÉ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Mỗi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng
N^o c phố Paul Bert, số 85

HAIPHONG

MỘT PHƯƠNG LẬP BÀN

có bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vê mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản-chiến theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1936
Vốn đã đóng thì: 1-triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
— Hội quán ở 7, Đại-lộ Bédouard-VII ở THƯỢNG-HẢI —
Hàng chính ở Đông-Pháp: số, đường Chaigneau — SAIGON
Số thương mại Saigon 20

giúp cho qui nghị định gây ra số vốn:

mỗi tháng đóng	4000\$	mỗi tháng đóng	10 000
500	1 25	5.000	12 50
1.000	2 50	6.000	15 00
1.500	3 75	8.000	20 00
2.000	5 00	10.000	25 00

Vê này được thanh vốn mục-dịch (từ 500² tới 10.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vê tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi mùa. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÊ TIẾT-KIỆM
của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÔI CHỮ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuộc vé.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn.
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo hiểm.
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số

tới ngày 31 MAI 1937, gần 400.000\$

HIỆN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở

Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần 65.000\$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÊ TIẾT-KIỆM

của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng thì cả:

1.700.000\$

Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936

2.339.121\$43

Mua vé hay là hỏi điều-kệ xin do nơi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGÀNH (SAIGON, số, đường Chaigneau
HANOI, số 7, phố Tràng-thị)
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp)

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ đeo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hôm, chiếu đi chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở trăm bề. Phải làm đàn ông cũng đáng tìm cách nào cho vợ đỡ khổ chút khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc DUỠNG THAI hiệu NHANH MAI uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyển bụng, đẻ liền và đẻ mau lắm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sởi, đẹn và không quặt quẹo. Thuốc này hay lạ lùng lắm, cho đến đẻ con so đứa bé lớn sinh cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu món thuốc hiệu NHANH MAI của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo nói dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì uống nó khi sinh đẻ lạ thường và không ai ngờ được có một món thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-kỳ :

NGUYỄN - VĂN - ĐỨC
11, RUE DES CAISSES - HANOI



Mền dùng các thứ trang sức **INNOXA**

chê theo phương pháp khoa học dưới quyền
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA Mousse INNOXA
Lau sạch da, đẹp da Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.05 một lọ 0p.95
CRÈME NACRÉE CRÈME ORGANIQUE
Kem hợp da bóng nhờn Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05 một lọ 1p.90
POUDRE INNOXA
Phần INNOXA đánh không hại da
một hộp 0p.85

các bà các cô sẽ thấy da dẻ mịn tươi trẻ

Bán tại các hàng bảo chế tây và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: **INNOXA** 36, Rue Jean Soler - HANOI

Đại-Bồ-Thận Phân-Thanh

THUỐC ĐẠI-BỒ CHỮA ĐỦ CÁC CHỨNG
BỆNH DO THẬN YẾU MÀ SINH RA

mỗi hộp : 1\$50 SỐ

TRONG HỘP NÓI RÕ CÁCH DÙNG VÀ
CÁCH KIÈNG TRONG KHI DÙNG THUỐC

Ở xa kẻ bệnh mua thuốc theo cách
linh hóa giao ngân

THUỐC CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP GIA TRUYỀN
LẠI DẦY CÔNG NGHIÊN CỨU CỦA NHÀ THUỐC

HỒNG - KHÊ

88, ROUTE DE HUẾ - HANOI

(trước cửa Chợ Hôm)

ĐÃ ĐƯỢC THƯỞNG BỘI TINH VÀNG VÀ BẰNG CẤP TÀI NĂNG

Đón xem

Đặc biệt

TIỂU THUYẾT THỨ NĂM SỐ 9

đã ra ngày 1^{er} Décembre 1938

KẾT QUẢ CUỘC ĐIỀU TRA TÒ MÒ VỀ TÂM LÝ PHỤ NỮ

- | | |
|---|----------------------------------|
| — Nàng Công-Chúa Huế | » của Lưu Trọng Lư |
| — Cáo Luận | » Lê Tràng Kiều |
| — Khi yêu và... mộng | » J. Le ba |
| — Người thiếu nữ phương Đông | » Vi Lan |
| — Dòng Dư-Lệ | » bà T. T. KH
thơ Nguyễn Bình |
| — Bến lòng
(tiếng hát của người lính thủy) | » D. M. |
| — Khi về cảnh cũ | » Nàng Lê |
| — Áo đẹp | » Em Oanh |
| — Hanoi... học sinh | » Kralla |
| — Hanoi Đẹp - Hanoi và Ciné | » Kypri,
Trúc Dương |
| — Phê bình | » Thanh Tịnh và
Vũ Trọng Can |
| — Lòng nàng | » Phan Nhu |
| — Âm nhạc Tây và Ta (Đĩa và hát) | » Njuzjé và Gép |

và truyện dài «NGOÀI TÌNH» của Vũ Trọng Can
Những bài của Đàm q. Thận, Anh Thơ, Đỗ Huy Nhiệm.

Vấn bản mỗi số 0p.17. Một năm 3\$30

Mua háo trả tiền trước, gửi về :

Imprimerie LÊ CƯỜNG

Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy ?
Phải tìm ra cho thấy số mệnh ta ! ...



Prof.

Khanhson
36 JAMBERT
HANOI

Năm Kỳ Dậu gần hết, chỉ còn chín mươi ngày nữa. Trong thời kỳ ấy không biết ta còn vận hạn gì nữa không ? Sự làm ăn của ta đã khá chưa, những sự khó cực của ta đã sắp tiêu tán chưa. Qua năm tới thân thể của ta ra sao, tiền tài thế nào ?

Ta muốn hiểu rõ những điều này thì chỉ tìm đến KHANHSƠN tiên sinh 36 Jambert Hanoi, là có thể giải quyết hết được.

Chỉ một chữ ký tên, tuổi và 9 hào là ta biết hết đời ta. Nếu không biết thì cần nhớ ngày sinh. Và nếu trả tiền bằng tem thì mua 15 tem 6 xu và gửi thư bảo đảm cho khỏi mất.

NOTA : 1.) Vì nhân công đắt đỏ và muốn cho mọi sự nhanh chóng, vậy tặng mỗi quẻ hai hào nữa.
2.) Nếu ai đã gửi thư cho tôi, có kèm theo ngân phiếu mà lần không nhận được quy-ký thì lập tức ra hồ nhà bưu điện, vì nếu tôi có nhận được thư và ngân phiếu, thì chậm lắm là nửa tháng thì tôi phải trả lời rồi, công việc có thứ tự không khi nào tôi chể nải mà phụ tấm lòng hăm mộ của các ngài.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**
là

SƯU ĐỘC BẢ ỨNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, dầu cho độc nhập cột đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BẢ ỨNG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi căn trừ cang không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá

1\$50

Nhà thuốc **ONG TIEN**

11, Rue de la Soie, Hanoi